

**TIN MỪNG
THEO THÁNH LUCA
BẰNG THƠ**



*DỰA THEO BẢN DỊCH
CỦA NHÓM PHỤNG VỤ GIỜ KINH
NĂM 2002*

NIHIL OBSTAT

Thủ Đức, ngày...26.. tháng...2....năm 2011

Lm/ Barnaba M. Nguyễn Đức Kiên, CMC



IMPRIMI POTEST

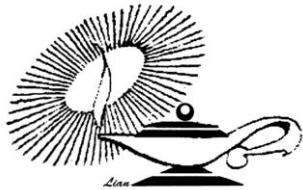
Thủ Đức, ngày...22.. tháng...2....năm 2011

Lm/ Gioan M. Đoàn Phú Xuân, CMC
Tổng Phục Vụ Đồng Công

Xin Kính Dâng

**Chúa Giêsu, Đức Mẹ Maria,
Thánh Giuse và Thánh Luca**

Tập Thơ Nhỏ Bé Này



LỜI NÓI ĐẦU

Kính thưa độc giả.

Sách Tin Mừng thứ ba của Thánh Luca. Trong sách Khải Huyền có kể con vật thứ ba, biểu trưng là CON NGƯỜI (Kh 4,7). Nếu biểu trưng này ám chỉ Tin Mừng thứ ba thì CON NGƯỜI đây hiểu về ai? Nếu hiểu Con Người Chúa Kitô thì đây là mẫu người siêu nhân, mang nhiều tính cách vô cùng tính, ta không dám bàn ở đây.

Nếu hiểu về Thánh Luca là CON NGƯỜI thì ngài quả là CON NGƯỜI đầy đủ nhân tính, nhiều sắc thái nhân bản. Ngài là thầy thuốc, ngài gần gũi con người ta, biết những gì thuộc nhân loại tính.

Nhất là khi đê cập tới các bệnh tật mà Chúa làm phép lạ cho khỏi. Mấy người đau yếu bệnh tật như người đàn bà băng huyết, người Samaritanô nhân hậu, người đàn bà còng lưng v.v... Ngài nói kỹ về các thứ bệnh...

Rồi những gì thuộc con người, ngài nói rất hay như truyện người con phung phá trở về. Trong truyện này người ta thấy thất tình: hỉ, nộ, ai, cự, ái, ố, dục, theo quan niệm Á đông biểu lộ rất rõ nơi các nhân vật trong truyện.

Bản văn kể hai môn đệ trên đường đi Emau rất là hay về văn chương và các tình tiết. Bản văn này được người ta kể vào sổ những bản văn hay nhất trên thế giới...

Truyện nhà phú hộ và ông Ladarô nghèo khổ được kể rất là tỉ mỉ và gợi cảm. Trong đó cho chúng ta một sự so sánh đầy kịch tính giữa cảnh giàu có và cảnh nghèo túng...

Thánh Luca quả là con người thực tế, đi sát thân phận con người: đau yếu, thất vọng, hy vọng, can đảm, nhút nhát... Nên ngài quả là CON NGƯỜI đầy đủ nhân tính.

* * *

Độc giả thân mến,

Tập thơ Tin Mừng Thánh Luca được làm ra cũng không ngoài mục đích mà Thánh Luca đã viết trong “Lời Tựa” là lo rao giảng Tin Mừng của Chúa, mong cho Lời Chúa được nhiều người nhận biết và thực hành Lời Chúa.

Nếu có ai vì hiếu kỳ chứ không phải vì yêu Lời Chúa mà đọc tập thơ này thì ít ra cũng một lần họ

tiếp xúc với Lời Chúa, được hiểu về Chúa Kitô đôi chút!

Vậy trong tập thơ này, xin đọc giả cũng rộng lượng tha thứ cho những thiếu sót, những làm lõi hoặc những đoạn thơ không được sát ý với bản văn xuôi chăng?

Tôi cũng xin cảm ơn rất nhiều các vị ân nhân đã giúp tôi trong việc hoàn thành tập thơ này.

Xin hết lòng đa tạ.

LM. TADEÔ MARIA ĐINH TRÍ THỨC CMC





**TIN MỪNG
THEO THÁNH LUCA
BẰNG THƠ**

LỜI TỰA
(Lc 1, 1-4)

*Thưa ngài Thê-ố quý quan,
Kỳ rồi lăm sự xảy ra trên đời.
Lăm người ra sức ghi lời,
Làm thành văn bản lâu đời ghi danh.
Nên tôi cũng gắng thành văn,
Những điều đã xảy làm bằng vè sau.
Để lo phục vụ thiệt mau,
Việc lo rao giảng loan mau Tin Mừng.
Vậy tôi tra cứu Tin Mừng,
Đắn đo cẩn thận ý, từ nhiều nơi,
Viết ra tuân tự theo thời,
Tặng dâng trọng kính lên Người quý yêu.
Mong ngài thấy rõ và yêu,
Những lời giáo huấn đó đều thật chân.*

I. THỜI THƠ ẤU : ÔNG GIOAN TẨY GIẢ VÀ ĐỨC GIÊSU SINH RA VÀ SỐNG ẨN DẬT

1- TRUYỀN TIN CHO ÔNG GIA-CA-RI-A (Lc 1, 5-2)

Vào thời hoàng đế Hê-rô.
Trị vì Giu-de nước Do nam phân¹.
Có ngài tư tế Gia-ca,
Thuộc dòng tư tế A-ha lâu đời²
I-sa hiền nội đương thời,
Cũng dòng tư tế lâu đời A-ha.
Hai người công chính lừng danh,
Trước nhan Thiên Chúa toàn dân vang đồn.
Nhưng hai người lại không con,
Tuổi cao già cỗi không còn ước mong.
Xảy ra đến lúc phiên ông,
Trúng thăm thường lệ vào trong đèn thờ.
Dâng hương Chúa cả trên trời,
Thay dân tế lễ luật thời đã lâu.
Đột nhiên thiên sứ hiện mau,
Đứng bên hương án nhìn thâu tâm hồn.
Ngập tràn sợ hãi lòng ông,
Thiên Thần lên tiếng an lòng đừng lo:

¹ Nước Do thái

² Ông Aharon tư tế

*“Thiên Chúa đã nhận lời ông,
I-sa thai nghén hứa dòng con trai,
Gio-an tên cháu chẳng sai,
Niềm vui tràn ngập xuống hai ông bà.
Ngày mà em bé sinh ra,
Họ hàng thân thích vui ca chúc mừng.
Trước nhan Thiên Chúa cửu trùng,
Em, người Chúa chọn ngàn trùng cao sang.
Rượu nồng rượu lạt chẳng màng,
Ngay trong lòng mẹ Thánh Thần đầy ơn.
Em người đưa dấn nhiều người,
Ít-ran con cái đổi đường hướng về,
Cùng Thiên Chúa, Chúa It-diên,
Em đi trước Chúa, ơn thiêng Thánh Thần.
Uy quyền phép tắc đầy ân,
Ê-li chiếm lãnh tinh thần của em.
Khiến người ngỗ nghịch trở về,
Sống đời nèo chính chỉnh tề đường ngay.
Sẵn sàng đón Chúa đến ngay.”
Ông thưa với sứ thần ngay mà rằng:
“Tôi đây tuổi lớn đã dành,
Vợ tôi tàn úa tuổi dành sinh con”
Sứ thần đáp lại với ông:
“Tôi là Ga-brí trước tôn Chúa Trời,
Được sai loan báo mấy lời,
Báo tin vui lớn Chúa Trời cho ông.
Này ông sẽ bị câm luôn,
Tới ngày điều ấy ứng xong hoàn toàn,*

Vì ông không có tin nhanh,
Những lời tôi nói nghiêm nhanh sau này.”
Dân ngoài đợi mãi không hay.
Điều gì đã xảy làm thay đổi giờ?
Khi ra chẳng nói lên lời,
Ông ra hiệu vậy thay lời vì câm.
Mãn thời phục dịch âm thầm,
Trở về cuộc sống thanh bần tại gia.
Vợ ông báo hiệu có mang,
Bà vui tự nhủ: “Chúa đã thương tôi,
Cất cho tôi khỏi khúc nhôi,
Nỗi buồn day dứt cuộc đời đã lâu.”

2- TRUYỀN TIN CHO ĐỨC MARIA (Lc 1, 26-38)

*I-sa thai nghén nửa năm,
Ga-bri được Chúa sai nhầm cô Ma³,
Ở làng Na-giá xứ Ga⁴,
Cô này đính ước với chàng Giu-se,
Giu-se tông giống Ges-sê,
Con vua cháu Chúa sống kè vua Đa.
Ngày kia Thần Chúa hiện ra:
“Kính chào trinh nữ, hát ca lên nào,
Chúa ban phúc đức đầy no,
Chúa luôn ở với bà trào thánh ân.”
Thoạt nghe bối rối tâm can,
Lời này ý nghĩa liên quan thế nào?
Sứ thần liền nói ý chào:
“Mari đừng sợ điều nào liên can,
Vì bà đẹp ý Chúa Cha,
Nên bà sẽ có thai mang trong lòng.
Bà sinh con Chúa đầu lòng,
Mang tên Giê-sú quý tôn lạ lùng.
Em là con Chúa cửu trùng,
Chúa Con cao cả vô cùng đẹp thay!
Chúa trao ngai báu trong tay,
Trên ngai Đa-vít tràn đầy vinh quang,*

³ Đức Maria

⁴ Xứ Galilêa

*Trị nhà Gia-cóp khang an,
Từ muôn thuở đến muôn ngàn đời sau”.*

Mari thưa sứ thần mau:

“Việc này sẽ xảy ra sau thế nào?

Vợ chồng chẳng biết ra sao,

Để lo con cái sinh vào trân gian”.

Sứ thần đáp lại trân an:

“Thánh Thần ngự xuống trên bà đã lo.

Vì thế Đấng Thánh là con,

Người này cao cả chí tôn vô lường.

Kì I-sa chị cô nương,

Đến nay thai nghén đã thời sáu trăng.

Bởi vì Thiên Chúa toàn năng,

Mọi điều sẽ được hoàn thành vẻ vang.”

Bấy giờ Ma-rí thưa rằng:

“Tôi là tớ nữ khiêm ân Chúa Trời,

Xin vâng lời sứ thần trời.”

Sứ thần từ biệt lên trời ngợi ca.



3- ĐỨC MARIA THĂM BÀ I-SA-VE (Lc 1, 39-56)

*Hứng đông thức giấc ban mai,
Ánh hồng khoe sắc một ngày đẹp tươi.
Ma-ri vội vã không nguôi,
Đi thăm chị họ tên người I-sa.
Đường đi xa tắp nam phẫn,
Biết bao cách trở cứ đà bước ra.
Ga-li đi tới Giu-đa,
Đường đi dốc dác, đá dăm đầy dàng.
Tôi nơi nhà bác Gia-ca,
Mẹ chào chị họ I-sa thăm tình.
Lời chào của Mẹ thỉnh lình,
Tôi tai chị họ cảm linh lạ lùng.
Con trong dạ chị nhảy mừng,
Khiến bà cảm động reo mừng thánh ân.
Thánh Thần soi sáng bà ngâm:
“Em người có phúc đầy tràn tâm tư,
Trỗi hơn nữ giới ngàn trùng,
Thai nhi trong dạ em cùng đang mang.
Tràn đầy ơn phúc Chúa ban,
Bởi đâu được Mẹ Chúa thăm tận nhà.
Tai tôi vừa đón lời thăm,
Hài nhi trong dạ nhảy nâng cõi lòng.
Ôi! em thật đáng quý tôn,
Vì em tin Chúa thành công mọi điều.”*

* * *

Bấy giờ Ma-rí ca lên:
“Hồn con ca ngợi dâng lên Chúa Trời.
Trí con hồn hở vui cười,
Vì Thiên Chúa, Đấng cứu người chúng con.
Con đây tỳ nữ Chúa tôn,
Người thương nhìn tới phận con đón hèn.
Tù nay tới mãi thu thiên,
Người ta ca chúc con hiền phúc ân.
Chúa quyền cao cả bao la,
Ban cho con biết bao là trọng ân.
Danh người chí thánh ca vang,
Mọi đời thương xót phàm nhân kính Người.
Chúa cao giương sức mạnh Người,
Dẹp tan lòng trí của phuờng tự kiêu.
Người nâng phận nhỏ cao siêu,
Hạ người quyền thế triệt tiêu chức quyền.
Nghèo đói Chúa cho phỉ nguyễn,
Giàu sang Chúa đuổi về liên tay không.
Ích-diên được Chúa đoái trôn,
Rồi người còn hứa cho ông như vầy:
Ab-ram con cháu rãy đây,
Đời này, đời nọ dựng xây nghiệp nhà.”
Ma-ri ở với I-sa,
Chừng ba tháng đoạn về nhà cố hương.

4- GIOAN TẨY GIẢ RA ĐỜI, CẮT BÌ CHO CON TRẺ (Lc 1, 57-66)

Tới ngày mān nguyệt khai hoa,
I-sa sinh hạ cháu ngoan tuyệt vời.
Họ hàng thân thích vui cười,
Chúc mừng gia quyến có người con trai.
Cháu trai sinh được tám ngày,
Cắt bì con trẻ cẩn ngay phải làm.
Người ta đẽ nghị tên Gia⁵,
Nhưng bà phản đối tên Gia không lành,
Tên em được đặt Gio-an,
Người ta ra hiệu hỏi cha xem nào.
Ông ta viết bảng giờ cao,
Tên em chính hiệu Gio-an tuyệt vời.
Lưỡi ông liền nói ra lời,
Ngợi ca danh Chúa muôn đời tạ ơn.
Láng giềng thân thích run cơ,
Tin đồn lan khắp các nơi trong miền.
Để tâm suy nghĩ nỗi niềm,
Trẻ này sau sẽ là điểm gì đây.
Rõ ràng Thiên Chúa dùng tay,
Đỡ nâng phù hộ em đây lạ lùng.

⁵ Tên ông Giacaria

5- BÀI CA CHÚC TỤNG CỦA ÔNG GIA-CA-RI-A (Lc 1, 67-80)

Bấy giờ Thần Khí xuống ông,
Gia-ca tuyên báo kỳ công Chúa làm.
Dành cho con cháu Ít-ran,
Cho người con quý thực hành về sau.

* * *

Ngợi ca Đức Chúa Ít-ran,
Viếng thăm cứu chuộc đoàn dân Chúa Trời.
Từ dòng Da-vít của Người,
Người cho xuất hiện sứ trời cứu tinh.
Như Lời Chúa phán định ninh,
Từ ngàn muôn thuở rõ ràng không sai.
Cứu ta thoát khỏi khổ sai,
Kẻ thù ghen ghét thoát tay chúng hành.
Chúa còn nhân nghĩa với ta,
Nhớ lời giao ước ông cha lâu đời.
Hứa cùng tổ phụ qua lời,
Ab-ra thoát khỏi mưu phuơng kẻ gian.
Khiến cho sợ hãi trốn xa,
Để ta sống thánh trước nhan Chúa Trời.
Hết lòng phụng sự nơi Người,
Bình an trọn vẹn cuộc đời chúng ta.
Còn con hỡi ấu nhi ta,
Tiên tri tước hiệu báo xa Ngôi Lời.

*Con là ngôn sứ của Người,
Xuất thân trước Chúa mở đường Chúa đi.
Báo cho dân Chúa những gì,
Người ban cứu độ sạch lì tội khiên.
Thiên Chúa trắc ẩn dân riêng,
Người sai Con Chúa thăm riêng dân Người.
Người soi sáng đến những nơi,
Tử thần đè nặng khắp nơi cõi trần.
Dân ta bước chốn bình an,
Sống đời yên ổn chữa chan ơn lành.*

* * *

*Gio-an tiến phát tinh thần,
Thân hình vóc dáng lớn dân như ai,
Lánh mình khỏi chốn trần ai,
Tới ngày ra mắt công khai It-ran.*

6- ĐỨC GIÊ-SU RA ĐỜI - NHỮNG NGƯỜI CHĂN CHIÊN ĐẾN THĂM (Lc 2,1-20)

*Ngày kia hoàng đế Gus-tô,
Kiểm tra dân số lệnh cho các thành.
Đây lần thứ nhất kiểm tra,
Kiểm tìm dân số khắp nhà trong dân.
Việc này thực hiện hơi căng,
Qui-ri Tổng trấn nước nhà Sy-ra⁶.*

⁶ Nước Syria

*Mọi người về chốn quê nhà,
Ghi tên tuổi tác nộp nhà nước ta.
Giu-se từ chốn Na-gia,
Thuộc miền Ga-lí bắc phần It-ran,
Phải về quê quán thành Da,
Trong làng Bét-lém, Giu-dà miền nam⁷.
Cùng đi hiền nội cô Ma⁸,
Có thai nhiều tháng đã gần ngày sinh.
Nửa đêm giá lạnh tỏa lan,
Ma-ri mãn nguyệt khai hoa Con Trời.
Con đâu nam giới đẹp ơi!
Cuốn con trong tã đặt nơi máng bò.
Người đông nên chẳng kịp lo,
Kiếm nơi ấm cúng trú nhở qua đêm.
Trong vùng có những gác đêm,
Trông coi đoàn vật ngủ êm ngoài đồng.
Và kìa thần sứ xuống đồng,
Vinh quang của Chúa ánh hồng tỏa lan.
Họ run khiếp sợ toàn thân,
Sứ thần an ủi trấn an họ rằng:
“Này tôi đến báo các anh,
Tin Mừng trọng đại toàn dân vui mừng.
Hôm nay Đấng Thánh Cứu Trùng,
Giáng sinh cứu thế khắp cùng thế gian.*

⁷ Miền Giudêa

⁸ Đức Maria

*Người sinh trong cảnh thành Đa,
Người là Đức Chúa tên là Kitô.
Anh em cứ dấu tiến vào,
Thấy ngay một trẻ nambi trong máng bò.
Sứ thần cùng với muôn cõi,
Hát ca chúc tụng tung hô Chúa rồng:
“Vinh danh Thiên Chúa vĩnh hằng,
Bình an dưới thế người lành Chúa thương.”
Khi thần Chúa biến khỏi nơi,
Mấy người mục tử hứng khơi tâm hồn.
Gọi nhau sang chốn hang bò,
Để xem sự việc Chúa còn báo xa.
Tôi nơi họ thấy rõ là,
Ấu nhi nằm ngủ an lành giữa rơm.
Giu-se, Mẹ Chúa quỳ thờ,
Khấn xin Thiên Chúa xuống ơn an bình.
Mấy người mục tử kể nhanh,
Cho người đồng nghiệp đang canh đêm trường.
Họ nghe bỡ ngỡ thần thờ,
Ma-ri Mẹ Chúa ghi lời niêm suy.
Những người mục tử ra đi,
Vừa đi vừa hát màng chi cuộc đời.*

* * *

*Chúa con sinh được tám ngày,
Phải lo việc cắt bì ngay cho Người.
Đặt tên Giê-sú theo lời,
Sứ Thần đã báo trước thời mang thai.*



7- DÂNG ĐỨC GIÊ-SU CHO THIÊN CHÚA. (Lc 2, 22-40)

*Đến ngày thanh tẩy các Ngài,
Mẹ đem ấu Chúa lên đài tiến dâng.
Moi-sê luật cũ phải vâng,
Con đầu nam giới tiến dâng Chúa Trời.
Dâng theo cửa lẽ chim trời,
Đôi chim cu gáy hoặc bồ câu non.
Gia-liêm có một sứ ngôn,
Tên ông quen gọi Si-mon đền thờ.
Ông người công chính trông chờ,
Nguồn ơn cứu độ của người It-ran.
Thánh Thần thúc dục ông ra,
Gặp ngay Ấu Chúa được dâng Chúa Trời.
Ông liền chúc tụng ra lời,
Đã ban phúc lớn gấp nơi Con Người.*
 * * *

*Chúa ơi, lạy Chúa giờ đây,
Xin cho con chết mai rày bình an,
Vì đây chính mắt con rành,
Đã trông thấy Chúa chúc lành cho dân.
Chúa ra cứu độ nhân trần,
Dành cho dân Chúa con nhà It-ran.
Chúa là ánh sáng muôn dân,
Sáng soi dân Chúa, muôn dân kẻ ngoài.
Chúa là vinh sáng dân Ngài,
Vinh quang It-rán của Ngài muôn năm.*

* * *

*Ông liền tiên báo nhiều lời,
Về Người Con Chúa, Mẹ thời mắc lây.
Nhiều người chống đổi Chúa thay!
Chúa nên bia miệng cho ai chống Người.
Mẹ Người một lưỡi gươm rơi,
Thâu qua lòng Mẹ rã rời tâm can.*

* * *

*Ở đây có nữ An-na,
Tuổi cao sống tại nhà Cha đèn thờ.
Bà con Pê-nú A-so⁹,
Hằng ngày chay tịnh trông chờ ơn trên.
Bà liền nói trước cho nghe,*

⁹ Ông Phanuen dòng Asê

Về con trẻ ấy trước đèn thờ dân.
 Ma-ri ghi nhớ trong tâm,
 Mọi điều về Chúa niêm tâm trong lòng.
 Giu-se, Mẹ Chúa một lòng,
 Cảm ơn Thiên Chúa ban cho yên hàn.
 Ông bà, con trẻ về Na,
 Sống đời ẩn dật qua năm tháng dài.
 Hài nhi lớn mạnh thân dài,
 Khôn ngoan tài khéo tràn đầy ơn thiêng.

8- ĐỨC GIÊ-SU NGỒI GIỮA CÁC BẬC THẦY DO THÁI (Lc 2, 41-50)

Giê-su gần tuổi mười ba,
 Giu-se, Mẹ Chúa cả ba lên đèn.
 Hằng năm gia thất thói quen,
 Hành hương lễ thánh tại đèn Gia-liêm.
 Năm kia đã có một phen,
 Lễ xong tất cả ra về bằng yên.
 Giê-su ở lại trong đèn,
 Ông bà không biết ra về lặng thinh.
 Ông bà cứ tưởng định ninh,
 Cậu đi với nhóm bộ hành cùng quê.
 Nhưng khi tất cả ra về,
 Mọi hay thiếu Chúa không về cũng nên.
 Ông bà quay lại thánh đèn,
 Tìm con lạc mất đã liền ngày ba.

Tâm hồn rạo rực xốn sang,
Đi tìm khắp chốn lòng tảng nỗi buồn.
Nhưng kìa con đứng giữa phòng,
Kinh sư thông giỏi hỏi luôn nhiều phần.
Mọi người kính ngạc trí thần,
Khôn ngoan sắc sảo có thần hộ thân.
Ông bà phỏng vấn con thân,
Sao con làm thế mẹ cha phải tìm.
Việc Cha con phải lo đi,
Thi hành trọn ý tâm tình của Cha.
Doạn Người đi với ông bà,
Ra về quê cũ là làng Na-gia.
Ở đây vâng phục Mẹ, Cha,
Khôn ngoan tiến phát xác lành lớn mau.
Ma-ri ghi nhớ lời mau,
Suy đi nghĩ lại thẩm sâu cõi lòng.



II. ĐỨC GIÊSU CHUẨN BỊ THI HÀNH SỨ MỆNH

1- ÔNG GIO-AN TẤY GIẢ RAO GIẢNG, BỊ TÙ,
ĐỨC GIÊ-SU CHỊU PHÉP RỬA (*Lc 3, 1-22*)

*Dưới thời hoàng đế Rô-ma,
Ti-bê cai trị bao là thàn dân.
Phi-la tổng trấn Giu-đa,
Hê-rô cai trị Ga-la bắc phòn¹⁰.
An-na, thượng tế, Cai-phà,
Cả hai lãnh đạo giáo đoàn Giê-sa¹¹.
Gio-an con của Gia-ca,
Sống trong hoang địa bót ăn cả đời.
Ông liền đi khắp các nơi,
Ven sông Gio-dán nhiều nơi thị thành.
Giảng khuyên phép rửa ăn năn,
Tỏ lòng sám hối siêng năng sửa mình.
Như lời ngôn sứ báo linh,
I-sai tiên báo Thánh Kinh lâu đời:
“Địa hoang ngôn sứ Chúa Trời,
Hô hào dọn sẵn con đường Chúa đi.
Chỗ sâu hãy lấp đầy đi,
Núi đồi bạt xuống phẳng lì Chúa ra,
Quanh co nắn thẳng trông xa,*

¹⁰ Xứ Galilêa

¹¹ Giêrusalem

*Gồ ghề san phẳng mặt bằng lối sang.
Mọi người dương thế nhìn ra,
Thấy ơn cứu độ chúng ta gần kề.”*

*Đám đông lũ lượt kéo về,
Đến cùng Gio-án hướng về dòng sông.
Họ xin ông rửa tâm hồn,
Mong sao xứng đáng đón ơn Chúa Trời.*

*Ông liền nói với mọi người:
“Hỡi nòi rắn độc biếng lười nghe đây:
Ai người nói các ông hay,
Trốn cơn thịnh nộ xuống đây chẳng lành.
Hãy lo sinh những trái lành,
Xứng lòng xám hối đón tràn ơn ban.*

*Dừng trông dựa thê Ab-ram,
Tôi đây nói thật các anh rõ ràng:
“Thiên Chúa có thể làm ra,
Những người con cái từ ba đá này.
Cái rìu đã đặt gốc cây,
Cây nào không trái đốn ngay bỏ lò”.*

*Đám đông lo lắng bảo ông:
“Chúng tôi nay phải làm công việc nào?”*

*“Ai mà hai áo hãy cho,
Những người không có để cho ấm tình.
Có ăn thì cũng hãy chi,
Cho người nghèo khó thăm tình nghĩa ân”.*

Những người thu thuế hỏi han,

*Sống sao cho xứng công ăn việc làm?
Ông liền bảo họ sống an,
Với lương ấn định trong thân phận mình.
Lính kia cũng hỏi xem mình,
Sống nghè bình lính xem anh làm gì?
Ông liền căn dặn có tình,
Anh đừng hà hiếp làm tình với ai.
Anh chớ cướp bóc một ai,
Luôn an phận với tiền tài đồng lương.*

* * *

*Thời này dân chúng hướng trời,
Mong Người cứu thế từ trời cứu dân.
Đấng này họ gọi Mê-sa,
Gio-an có lẽ người sa từ trời.
Nhưng ông nói họ rõ lời:
“Tôi đây phép rửa người đói ăn năn,
Sau tôi có Đấng quyền năng,
Người đang tiến đến quyền ban phép trời.
Tôi không xứng đáng giúp Người,
Cởi dây quai dép cho Người khỏi chân.
Người làm phép rửa các anh,
Bằng Thần Khí Chúa trong ân nghĩa trời.
 Tay Người rẽ sạch lúa phơi,
Thóc cho kho lâm lép thời bỏ đi,
Vất vào lửa cháy chẳng khi,*

*Lửa này bị tắt, giảm suy sức nồng.”
Gio-an khiển trách Hê-rô,
Vì ông toan chiếm vợ ông anh mình.
Vua còn có tội tày đình,
Bắt giam Gio-án cố tình diệt ông.*

* * *

*Khi dân chịu rửa trong sông,
Chúa ta cũng chịu rửa trong nước lành.
Đang khi cầu nguyện hiến dâng,
Có Thần Khí Chúa hiện ra trên đầu.
Dưới hình chim sáng bồ câu,
Có lời Chúa phán một câu vang trời:
“Con là Con của Chúa Trời,
Hôm nay Cha đã từ trời sinh con.”*



2 – GIA PHẨ ĐỨC GIÊ-SU (Lc 3, 23-38)



*Đức Giê-su gốc cực sang,
Người Con Thiên Chúa toàn năng trên trời.
Người đời lúc đó theo thời,
Lại coi con Chúa là người trần gian.
Có cha nuôi dưỡng xác thân,
Đó là dưỡng phu ân cần Giu-se.
Giu-se săn sóc khởi chê,
Ông ngành Da-vit Gê-sê thuộc dòng.
Thế nên Con Chúa chính tông,
Con vua Da-vit thuộc dòng các vua.
Từ Da-vit đến Chúa ta,
Có hai mươi bảy triều vua trị vì.
Hãy xem gia phả tóm kỵ,*

*Hai mươi bảy Chúa trị vì Nước Do :
Davit con ông Isai*

Salomon

Røkhopam

Enda

Eliut

Avigia

Matan

Giakhim

Axa

Gia-cóp

Sa-đốc

Giohôsaphát

Giu-se chồng

Atdua

Giorain

của bà Maria,

Egiakim

Utdigia

Mẹ Đức Giê-su

Aviut

Giotham

Kitô

Dørubave n

Akhap

Satren

Khigioskia

Giøkhøngia

Monase

Amon

Giocgia



3- ĐỨC GIÊ-SU CHỊU CÁM DỖ (Lc 4, 1-13)

*Sau khi chịu rửa dưới sông,
Thánh Thần dẫn Chúa đi vào rừng hoang.
Sông chung dã thú sơn lâm,
Chay lòng đói bụng muốn ăn lót lòng.
Quỷ ma biết ý thăm dò,*

*Nói lời phỉnh gạt đổi lòng Chúa ta:
“Nếu ông Con Chúa toàn năng,
Hãy truyền cho đá biến thành bánh ăn”.*

*Nhưng Người đáp lại quỷ gian:
“Người ta sống chẳng bánh ăn hằng ngày.
Nhưng còn sống bởi lời hay,
Chúa Trời dạy bảo hằng ngày chúng ta”.*

* * *

*Núi cao hùng vĩ tuyệt vời,
Từ cao nhìn xuống thấy trời đẹp sao!
Quỷ đưa Chúa tận đỉnh cao,
Để cho nhìn xuống đẹp bao la lùng.
Quỷ thưa với Chúa như khùng,
Tôi cho ông hết nếu ưng điều này:
Là ông quỳ lạy tôi đây”.*

*Chúa liền quát mắng quỷ bay đồ tă:
“Sa tan hãy khuất mắt Ta,
Có lời Kinh Thánh vì Ta nói rằng:
Hãy thờ lạy Chúa vĩnh hằng,
Và luôn tôn sọ Thánh danh của Người”.*

* * *

*Quỷ đem Người đến đèn thờ,
Đặt Người trên nóc đèn thờ rồi tâu:
“Nếu ông con Chúa toàn cầu,*

*Hãy gieo mình xuống vì đâu có lời?
Chúa truyền Thiên sứ bởi trời,
Lo cho bạn khỏi té rời sa chân".
Chúa Giê-su chẳng phân vân:
"Ngươi đừng thử thách Chúa Ta trên trời".
Thế rồi ma quỷ bỏ Người,
Nó chờ dịp khác thuận thời tấn công.*



III- ĐỨC GIÊSU RAO GIẢNG TẠI MIỀN GALILÊA

1- ĐỨC GIÊ-SU TẠI NAGIARET (Lc 4, 14-29)

*Thánh Thần soi dẫn Chúa ta,
Trở về Ga-lí bắc phần It-ran.
Tiếng Ngài đồn khắp xứ Ga¹²,
Người liền đi đến làng Na quê nhà¹³.
Chúa vào công hội khuyên răn,
Như bao ngày lẽ vốn làm xưa nay.
Người ta trao Chúa tặn tay,
Sách kinh ngôn sứ I-sai tuyệt vời.
Mở ra Chúa gấp ngay lời:
“Thánh Thần Chúa ngự trên người của Tôi,
Dùng đầu xúc tấn phong Tôi,
Sai Tôi rao giảng sáng soi người nghèo.
Người nghèo đón nhận mừng reo,
Tin Mừng của Chúa dẫn theo đường lành.
Chúa sai công bố lệnh tha,
Phạm nhân ân xá xuất ra khỏi tù.
Những ai tăm tối khỏi mù,
Những người áp bức hưởng dùng tự do.*

¹² Xứ Galilêa

¹³ Làng Nagiarét

*Mọi người thoát khỏi mối lo,
Đón năm ơn phúc Chúa cho đầy tràn.
Người liền gấp sách trả ban,
Quản coi hội quán trông quan mọi người.
Rồi Người ra hiệu phán lời:
“Hôm nay ứng nghiệm mấy lời Thánh Kinh,
Mà tai quý vị vừa ghi”.*

*Mọi người thán phục vẻ uy, ý mầu,
Phát ra từ miệng cao sâu,
Mọi người bàn tán bởi đâu như vậy?
Giu-se chẳng phải cha đây,
Con ông thợ mộc ở ngay gần kề.
Hắn ông muốn gán câu vè:
“Thầy lang hãy chữa theo nghề cho ông”.
Những gì nghe nói về ông,
Đã làm Ca-phác dân đông lẫy lừng.
Nay đây tại chốn quê vùng,
Hãy làm như thế để cùng xem sao!
Chúa liền lên tiếng thêm vào:
“Chẳng tiên tri, sứ ngôn nào trở nên,
Nổi danh tại bản hương quê.
Thời kỳ Ê-lí trong miền It-ran,
Ba năm hạn hán đói ăn,
Ông không được phái viếng thăm một ai,
Nhưng ông chỉ được Chúa sai,*

*Đến cùng bà góa Sêp-tai Si-đôn¹⁴.
 Hay như người hủi nước Do¹⁵,
 Trong thời Ê-lí rất đông trong đoàn.
 Thể mà chỉ một A-man,
 Chúa cho sạch bệnh là quan Sy-rà¹⁶"
 Nghe qua họ bức họ la,
 Dưa Người lên núi đầy sa xuống triền.
 Nhưng Người qua họ biến liền,
 Họ ngạc nhiên bức trở về bản hương.*

2- ĐỨC GIÊ-SU GIẢNG DẠY TẠI CA-PHA-NA- UM VÀ CHỮA MỘT NGƯỜI BỊ QUÝ ÁM. (Lc 4,31-37)

*Môn đồ và Chúa đi ra,
 Tiến vào Ca-phác thăm quan thị thành.
 Trùng ngày Sa-bat hàng năm,
 Người vào giảng huấn trên đàn thân thương.
 Người ta sững sốt về Người,
 Tác phong giảng dạy của Người có uy.
 Chẳng như của bọn kinh sư,
 Nói năng chẳng có quyền uy như Người.
 Hội đường chật ních những người,*

¹⁴ Thành Sarepta miền Sidon

¹⁵ Nước Do Thái

¹⁶ Quan người Syria

*Lắng nghe Chúa giảng những lời yêu thương.
Xảy ra một kẻ đáng thương,
Quỷ ma nhập phá không giờ nào buông.
Nó liền lớn tiếng cuồng ngông:
“Giê-su Na-rét này ông kia ơi,
Thời gian chưa đến ông ơi,
Sao ông tiêu diệt chúng tôi trước thời?
Ông là Đấng Thánh Chúa Trời.”
Chúa ta quát mắng: “Hãy rời ông ta”.
Chúng lay vật ngã ông ta,
Thét lên tiếng lớn liền ra khỏi người.
Mọi người sững sốt lên lời:
Điều này ý nghĩa bởi trời xuống sao?
Người truyền giáo lý lớn lao,
Tác phong giảng huấn với bao uy quyền,
Quỷ ma vâng lệnh lời truyền.
Danh người đồn thổi lan truyền khắp nơi.*

3- CHỮA BÀ MẸ VỢ ÔNG PHÊ-RÔ (Lc 4, 38-41).

*Đoạn Chúa ra khỏi hội đường,
Đến nhà mẹ vợ của người Si-mon.
An-rê, Gio-án, Gia-cô,
Cùng đi với Chúa tiến vào viếng thăm.
Bà ta sốt nặng nằm nhà,
Người ta thưa Chúa vì bà sốt cao.*

*Chúa đi với họ tiến vào,
 Tay Người chạm tới sốt cao khỏi liền.
 Bà ra đón tiếp khách hiền,
 Chúa còn chữa bệnh kinh niên quỷ hành.
 Ốm đau mọi bệnh được lành,
 Chúa xong Người bảo bước nhanh về nhà.
 Người đau khỏi bệnh hết la,
 Và người cũng dặn đừng mà khoe khoang.*

* * *

*Chiều về bóng ngả xiên ngang,
 Ốm đau bệnh tật đều mang tới Người.
 Chúa cho khỏi hết mọi người,
 Quỷ ma xuất khỏi lớn lời kêu lên:
 “Ông là Con Chúa chí thiêng”,
 Chúa liền quát mắng hãy yên quỷ tà:
 “Người không cho chúng nói ra,
 Ngài là Ki-tô xuất thân cứu đời”.*

4- ĐỨC GIÊ-SU GIẢNG Ở GIU-ĐÊ (Lc 4, 42-44)

*Sớm mai Người đến nơi hoang,
 Tìm nơi thanh vắng lo toan nguyện cầu.
 Đám đông tìm đến khấn cầu,
 Xin Ngài ở lại chờ râu đi xa.
 Nhưng Người nói với họ rằng:*

*“Tôi còn rao giảng các thành nhiều nơi.
Giu-đê địa điểm đón lời,
Tin Mừng rao giảng muôn người tại đây”.*

5- ĐỨC GIÊ-SU KÊU GỌI BỐN MÔN ĐỆ ĐẦU TIÊN (Lc 5, 1-11)

*Chúa đang đứng cạnh ven hồ,
Giê-nê-gia-rét dám đông chen Người.
Mong nghe Lời Chúa đón ơn,
Hai thuyền bên cạnh trống trơn không người.
Dân chài đang giặt lưới phơi,
Nên Người xuống một thuyền bơi ra ngoài.
Thuyền này của chú dân chài,
Tên là Si-mon có tài biển sông.
Chúa ngồi trên đó giảng to,
Trên bờ dân chúng nghe thông các điều.
Giảng xong Chúa nói chủ thuyền,
Chèo ra xa khỏi đất liền lưới giảng.
Si-mon lên tiếng thưa rằng:
Chúng con cực nhọc thâu canh vừa rồi,
Mà không được một con mồi,
Nhưng vâng lời Chúa con thời tung thêm.
Vãi tung mẻ nữa để xem,
May ra bắt được cá phèn nào to.
Lạ thay cá vương chìm phao,
Kéo lên dây lưới cá to lạ thường,*

*Lưới hòng rách đứt ngoài khơi,
 Liên kêu đồng bạn tới nơi giúp thuyền.
 Cá to chất nặng hai thuyền,
 Phê-rô cảm động không yên tới Thầy.
 Ông quỳ sụp lạy chân Thầy:
 “Lạy Thầy, tội lỗi con đây đầy tràn,
 Xin thầy hãy tránh con xa”.
 Mọi người có mặt kinh hoàng lùi xa.
 Cả đoàn đồng nghiệp chung quanh,
 Hai con Dê-bé: Gio-an, Gia-cô¹⁷.
 Cũng đều sững sốt tâm hồn,
 Bấy giờ Chúa nói Si-mon thế này:
 “Này anh đừng sợ từ nay,
 Anh người cứu sống, cứu may muôn người.
 Nghĩa là anh hãy theo tôi,
 Sống đời chài lưới bắt người hướng thiên”.
 Thế là họ bỏ đời liều,
 Theo người trên mọi nơi miền Chúa đi.*

6- ĐỨC GIÊ-SU CHỮA NGƯỜI PHONG HỦI *(Lc 5,12-16)*

*Một người phong hủi từ xa,
 Anh quỳ xuống đất xin van Chúa rằng:
 “Nếu Ngài ưng ý cho lành”.*

¹⁷ Ông Dêbêđê cha của ông Gioan và Giacôbê tiên

*Lòng thương chạnh tới dân lành van xin,
Nên Người phán bảo: “sạch đi”.*

*Bệnh người phong hủi biến đi tức thì.
Nhưng Người nghiêm giọng bảo đi,
Trình cùng tư tế bệnh cùi sạch trơn.*

*Hãy đi dâng lê tạ ơn,
Để người ta thấy hết trọn bệnh cùi.*

*Cũng đừng có nói tin vui,
Cho người nào khác niềm vui trong lòng.*

*Nhưng vừa ra khỏi đám đông,
Anh liền loan báo Chúa cho khỏi rồi.*

*Khiến Người không thể vào nơi,
Hội đường hay phố giảng lời Phúc Âm.*

*Ngài tìm nơi vắng âm thầm,
Trú qua đêm vắng lặng thầm cho xong.
Nhưng rồi dân chúng ruổi rong,
Biết tin kéo đến rất đông quanh Người.*

6- ĐỨC GIÊ-SU CHỮA NGƯỜI BẠI LIỆT (Lc 5,17-26)

*Vài ngày sau đó Chúa về,
Ca-phà thành phố cận kề Ga-li.
Đám đông kẻ đến người đi,
Cả nhà chật ních dân tình bốn phương.*

*Người liền kêu gọi hoàn lương,
Kìa người bại liệt bốn người đang khiêng.
Đặt gần để Chúa chưa liền,
Nhưng vì chẳng có chỗ len đưa vào.
Họ liền rõ mái nhà cao,
Thòng người bại liệt xuống sao cho vừa.
Ngõ ngàng trước cảnh họ đưa,
Người liền phán bảo như thà khó tin:
“Tôi con đã được xóa đi”.*

*Kinh sư có mặt khó tin lời này:
“Ông đây phạm thượng việc này,
Chỉ mình Thiên Chúa có đầy quyền tha”.*

*Biết lòng trí họ ý gian,
Nên Người phán hỏi họ xa thế này:
Hãy tìm chọn kỹ câu dây:
“Nói rằng tôi chú được Thầy tha cho,
Hay là chú hãy tự do,
Đứng lên vác chõng mà lo đi về.
Hai câu hãy chọn một bề,
Câu nào dẽ nhất hãy thế chọn đi.
Nhưng Tôi chứng tỏ thực thi,
Quyền tha tội lỗi Trời chi Con Người.
Này anh vác chõng đi rồi,
Tôi truyền đứng dậy vác giường về nhà”.*

*Anh liền đứng dậy đi ra,
Vai anh vác chõng miệng ca vui mừng.*

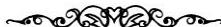
*Ai nấy sững sốt tâm tư,
 Miệng luôn tung Chúa không ngừng hát ca:
 Chúng ta chưa thấy xảy ra,
 Điều này quyên phép bao la lạ lùng!*



8 - ĐỨC GIÊ-SU KÊU GỌI ÔNG LÊVI (Lc 5,27-32)

*Chúa ta lại tới bờ hồ,
 Toàn dân chạy tới để lo nghe Người.
 Đi ngang qua trạm thuế đường,
 Thấy anh Lê-ví con người An-phê.
 Chúa khuyên anh hãy đi vê,
 Xếp thu công việc dẽ bẽ theo Ta.
 Ông liền đứng dậy đi ra,
 Mời Người dùng bữa tại nhà Lê-vi.
 Nhiều người thu thuế cùng đi,
 Cả phường tội lỗi cũng đi tiệc mời.
 Kinh sư trong nhóm theo thời,
 Thấy Người ăn uống với phường thuế dân,*

*Họ liền hỏi các cận thần:
“Sao Thầy các chú đồng bàn phân thu?”
Chúa Ta nghe biết họ vu,
Người liền nói với họ như khuyến cần:
“Người lành chẳng muốn thầy lang,
Người đau mới biết thầy lang mới cần.
Kẻ gian Tôi đến mới cần,
Người lành Tôi đến chẳng cần làm chi”.*



9- TRANH LUẬN VỀ VIỆC ĂN CHAY (Lc 5, 33-39)

*Bấy giờ môn đệ Gio-an,
Cùng phe Pha-rít hỏi han Chúa rằng:
“Tại sao môn đệ Gio-an,
Với người Pha-rít hay ăn chay lòng,
Còn môn đệ Chúa lại không?”
Chúa liền nói với họ thông điệp này:
“Bao lâu tiệc cưới còn bầy,
Cô dâu chú rể còn say tiệc tùng,
Chẳng ai lại bỏ vui chung,
Để lo chay tịnh lo tu chính mình.
Chờ khi chàng rể ra đi,
Họ liền chay tịnh râm ri nguyện cầu.*

*Chẳng ai vải mới đem khâu,
 Vá vào áo cũ làm chau áo này.
 Không ai đổ rượu mới đầy,
 Vào bầu da cũ, bầu này sẽ hư,
 Bầu mới, rượu mới không hư,
 Đó là cách ví đúng như miệng đời!*



10- MÔN ĐỆ BỨT BÔNG LÚA ĂN NGÀY SA-BÁT (Lc 6, 1-5)

*Vào ngày Sa-bát Chúa đi,
 Ngang qua đồng lúa chín mì thơm ngon.
 Môn đồ ngắt mấy bông vò,
 Ăn cho đỡ đói lòng không đỡ thèm.
 Pha-ri trông thấy liền phê:
 “Trò Thầy lối luật Mô-sê quá trời”.
 Người liền nói họ mấy lời:
 “Các ông đã đọc kinh thời Mô-sê,
 Vua Da-vít đã vào đèn,
 Dưới thời A-vít¹⁸ ánh đèn sáng sao!
 Vua và thuộc hạ làm sao,*

¹⁸ Thượng tế Aviatha

*Đã ăn bánh tiến đỡ bao đói lòng.
Bánh này tư tế thuộc dòng,
Mới ăn nơi thánh tỏ lòng kính tôn”.*
*Người còn nói với các ông,
“Sa-ba thiết lập dành cho chúng ta,
Người ta không lệ Sa-ba,
Tôi đây làm chủ Sa-ba hoàn toàn”.*



11- ĐỨC GIÊ-SU CHỮA NGƯỜI BẠI TAY (Lc 6,6-11)

*Chúa ta đi tới hội đường,
Ở đây một chú mắc vương tật nguyễn,
 Tay anh bị liệt liên miên,
 Người ta dò xét phép quyền Chúa ta,
 Xem Người có chữa bệnh nhân,
 Trong ngày hữu lê đem ra tố Người.
 Chúa liền phán bảo mấy lời:
 “Anh kia chối dậy hãy rời ra đây,
 Ngày hữu được phép làm ngay,
 Việc lành hay dữ trong ngày Sa-ba?”
 Chẳng ai dám đứng nói ra,
 Nên Người nói với anh ta mà rắng:*

“Đứng lên hãy duỗi tay ra”.
 Tay liền được khởi lẹ làng bắng yên.
 Nhóm người Pha-rít nổi điên,
 Họ tìm Người giết để yên phô phƯờng.



12- ĐỨC GIÊ-SU CHỌN MƯỜI HAI TÔNG ĐỒ (Lc 6, 12-19)

Chúa ta lên núi nguyện cầu,
 Suốt đêm Người đã kêu cầu Chúa Cha,
 Tìm người thành lập giáo đoàn,
 Để lo rao giảng Phúc âm muôn người.
 Người sai họ tới các nơi,
 Giảng khuyên trừ quỷ chữa người bệnh nhân.
 Số người Ngài chọn mang danh:
 Si-mon trưởng nhóm đổi thành Phê-rô,
 Gia-cô con bác Giê-dô¹⁹
 Gio-an em ruột Gia-cô hăng nồng,
 Hai ông có tính bốc đồng,

¹⁹ Ông Dêbêđê

*Nên Người đã gọi là dòng “Thiên lôi”.
An-rê, Phi-lip, Ba-tô,
Mat-thêu, Tô-mát, Gia-cô An-phê,
Ta-dê, Si-món hăng ghê,
Cuối cùng Giu-đá đáng chê nộp Người.*

* * *

*Chúa ta xuống núi cùng đi,
Với người môn đệ mới ghi danh rồi.
Chúa dừng trên chỗ đất đồi,
Dân lành khắp chốn đã ngồi tại đây.
Họ từ Giê-rút tới đây,
Cả người Giu-đé đến vây quanh Người.
Chúa Ta chữa bệnh nhiều người,
Cả thân ô uế phải rời đi nhanh,
Bệnh nhân tìm cách sờ nhanh,
Vào chân, áo Chúa cũng lành khỏi ngay.
Sức thân nơi Chúa tuyệt thay!
Phát ra khiến bệnh đều bay khỏi người.*

13- CÁC MỐI PHÚC, CÁC MỐI HỌA (Lc 6, 20-26)

*Đám đông, môn đệ quanh Người
Chúa liền giảng phúc mọi người lắng nghe
Phúc ai nghèo khó trên trần
Nước Trời Thiên Chúa trao ban họ liền.*

*Phúc ai nhũng kẻ đói nghèo,
Chúa ban đời sống phỉ nguyền no say.*

*Phúc ai khóc lóc ngày nay,
Ngày sau Chúa thường khổ này cười tươi.*

*Phúc ai vì Chúa bị cười,
Người ta xỉ vả, oán hờn ghét ghen,*

*Ngày sau nhảy múa ca khen,
Mừng vui phần thường Chúa trên cõi trời.*

*Tiên tri ngôn sứ có thời,
Người ta xử tệ như lời kể xưa.*

*Khốn ai giàu có của đời,
Các người đã được trân đời ủi an.*

*Khốn cho ai được no ăn,
Các người sẽ phải đói ăn sau này.*

*Khốn cho nhũng kẻ vui say,
Các người sẽ phải khổ thay nhiều phần,*

*Khốn cho ai được tụng ca,
Các ngôn sứ giả-được ca tụng nhiều.*

14- YÊU THƯƠNG KẺ THÙ.

(Lc 6, 27-35)

*Thầy đây nói với các anh:
“Hãy yêu kẻ ghét các anh thật tình.
Làm ơn cho họ có tình,
Chúc lành cho kẻ rủa anh nhiều lời.*

*Kẻ nào vu khống đặt lời,
Hãy cầu cho họ bỏ đời gian manh.

Ai mà vả má các anh,
Hãy đưa má nũa họ hành cho cam.

Ai toan lấy áo khoác anh,
Hãy cho luôn cả áo mang trong mình.

Ai xin hãy cứ cho đi,
Ai giành của cải phát đi chớ màng.

Anh em muốn cái họ làm,
Hãy làm cho họ như ta cho mình.

Nếu anh yêu kẻ yêu mình,
Anh đâu ân nghĩa cái gì người ta.

Những phường tội lỗi cũng làm,
Cho ai yêu họ như là họ mong.

Nếu anh đáp trả ơn cho,
Những ai giúp đỡ làm ơn cho mình,
Sao còn ân nghĩa nũa anh?

Phường gian, tội lỗi cũng làm giống anh.
Anh cho vay mượn của anh,
Mong rồi trả lại cho anh của này.

Thế sao ân nghĩa có đây?
Người gian, tội lỗi quanh đây cũng làm.
Anh ơi, hãy mến người ta,
Kẻ thù, kẻ ghét cạnh ta yêu nhiều.

Làm ơn đừng nghĩ đáp điều,
Hãy cho đừng muốn trả điều mình cho.*

*Như thế phàn thường mới to,
Cha ta Đấng ngự trời cao ban liền.*

15- PHẢI CÓ LÒNG NHÂN

(Lc 6, 36-38)

*Anh em hãy có lòng nhân,
Cha anh là Đấng tối nhân trọn lành.
Anh em chớ đoán người ta,
Chúa Cha chẳng đoán xét anh điêu nào.*

*Anh đừng kết án người nào,
Cha Thầy không kết án nào nỡi anh.*

*Anh em tha thứ người ta,
Cha Thầy cũng sẽ thứ tha anh liền.*

*Anh em ban phát của, tiền,
Chúa Cha cũng sẽ ban tiền, của anh.*

*Anh đừng đau bé người ta,
Cha Ta cũng sẽ trả anh đau này.*

16- MÙ MÀ LẠI DẮT MÙ. CÁI RÁC CÁI XÀ (Lc 6, 39-42)

*Đức Giê-su kể dụ ngôn,
Mù ơi, sao lại ra công dắt mù.
Cả hai chẳng té lăn cù,
Xuống mương, xuống ruộng và cùng chết sao?
Học trò chẳng có học cao,*

*Có chăng hết chữ thây trao là cùng.
 Mắt anh đà lớn làm mù,
 Sao không lấy nó ra từ mắt anh?
 Mà lại đi nói người ta:
 “Để tôi lấy rác mắt anh khỏi mờ”.*
*Anh ơi hãy lấy đà to,
 Ra ngoài mắt đã để cho khỏi mờ,
 Để rồi sẽ lấy rác người,
 Ra ngoài mắt họ để thời như chơi.*

17- CÂY NÀO TRÁI ẤY (*Lc 6, 43-45*)

*Ai ơi xem quả biết cây,
 Cây nào béo tốt cho đây trái ngon.
 Cây còi cằn cỗi quả beo,
 Ăn vào chua chát chẳng ngon chút nào.
 Vả ngon sao ở bụi mèo,
 Bụi bùm sao thấy trái nho ngon lành.
 Người hay sinh trái tốt lành,
 Kẻ gian chất chứa điều gian trong lòng.
 Lòng đầy miệng mới phát ngôn,
 Nói ra tốt, xấu là do lòng mình.*



18- PHẢI THỰC HÀNH LỜI ĐỨC GIÊ-SU DẬY (Lc 6, 46-49)

*Anh em kêu Chúa thưa rằng:
“Lạy Thầy, lạy Chúa con là người Thầy”.
Mà sao không sống lời Thầy?
Ai người sống đúng lời Thầy đã khuyên.
Người này họ giống kẻ uyên,
Xây nhà trên đá vững bền không lay.
Mưa giông nước cuốn chẳng lay,
Nước ủa tàn phá chẳng thay đổi nhà.
Còn ai lời Chúa nghe qua,
Nhưng không làm tốt sẽ ra thế nào?
Người này như kẻ tâm phào,
Xây nhà không móng nước vào đổ nghiêng.*

19- ĐỨC GIÊ-SU CHỮA TÊN ĐẦY TỚ ĐẠI ĐỘI TRƯỞNG (Lc 7,1-10)

*Đức Ki-tô đến Ca-pha,
Sĩ quan Đại úy bước ra khẩn nài:
“Tớ tôi bại liệt lâu dài,
Bệnh tình rất nặng đau hoài đáng thương.
Nằm nhà tê bại chán chường,*

Xin Ngài ghé mắt khẩn trương chữa lành”.

Người ta sai mấy người thân,

Đến xin khẩn khoản cho nhà ông ta:

“Thưa Thầy ông quý dân ta,

Đáng Thầy thương giúp cứu anh tớ này.

Ông ta xây cất nhà đây,

Để cho dân chúng có dây hội hè”.

Chúa thương hứa sẽ đi xem,

Chính tôi sẽ đến chữa liền tớ ông.

Nhưng quan lại nói Chúa thông:

“Xin Ngài đừng đến nhà con làm gì,

Chỉ xin Thầy phán lời gì,

Tớ tôi liền khởi tức thì Thầy ơi.

Cho dù tôi cũng có người,

Tôi sai đứa nọ đi rồi nơi nao,

Đứa kia hãy đến làm công,

Mọi người ai nấy làm xong việc mình”.

Tức thì Chúa nói khen anh:

“Trong dân chưa thấy lòng tin như vầy”.

Ông về yên trí ngay đây,

Đức tin đã chữa tớ đây khỏi rồi.

20– ĐỨC GIÊ-SU CHO CON TRAI BÀ GÓA THÀNH NA-IM SỐNG LẠI (Lc 7, 11-17)

Chúa ta đến một thành gần,

Tên là Na-im nhiều dân theo Người,

Đoàn người của Chúa tới nơi,

*Gặp ngay đám tang ra nơi ngoài thành.
Đám tang của một con bà,
Con trai duy nhất của bà góa lâu.
Bà ta khóc lóc âu sầu,
Chúa thương nói tới đừng sâu bà ơi.
Rồi Người đi tới gần nơi,
Chạm vào người chết tỏ lời thân thương.
“Này anh bạn quý khẩn trương,
Tôi truyền đứng dậy xuống nơi đất lành”.*

*Anh ta liền đứng dậy nhanh,
Nói cười vui vẻ người thân quanh mình.
Chúa ta trao lại mẹ anh,
Mọi người kính sợ tôn vinh Chúa Trời:
“Ông này vĩ đại cao vời!
Ngôn sứ của Chúa ra đời cứu dân”.*

*Tin này đồn thổi rất nhanh,
Trong miền Giu-đê, thành quanh khắp vùng.*

21- CÂU HỎI CỦA ÔNG GIO-AN TẨY GIẢ VÀ CÂU TRẢ LỜI CỦA ĐỨC GIÊ-SU (Lc 7,18-30)

*Gio-an lúc đó đang tù,
Ông nghe biết việc Giê-su đang làm.
Ông sai người đến dò thăm:
“Phải chăng Ngài Đáng nhiều năm mong chờ.
Chúng tôi trông ngóng từng giờ,*

Liệu còn phải đợi, phải chờ nữa chăng?"

Chúa liền đáp lại ông rằng:

"Hãy về thuật lại rõ ràng Gio-an:

Cứ xem các việc rất gân,

Què đi, mù thấy đều cẩn chú tâm,

Cùi phong khởi cách âm thầm,

Tin người sống lại rì rầm loan đi.

Người nghèo nghe giảng thực thi,

Tin Mừng khắp chốn còn chi phải ngờ?

Có điều muốn nói bây giờ:

Hãy luôn trông đợi, mong chờ tín trung,

Mau mau đón nhận Tin Mừng,

Phúc ai vấp ngã cũng đừng vì tôi".

Những người đến hỏi ra về,

Chúa Giê-su mới nói về Gio-an:

"Nhìn kia trong chốn địa hoang,

Phất phơ cây sậy chuyển sang gió chiều,

Anh xem phong cảnh sắc chiều,

Một người mặc gấm lụa điều phải không?

Người này chỉ có cung trong.

Vậy anh em đến xem phong cảnh gì?

Để xem một sứ ngôn thì,

Đúng rồi, hơn hẳn cả vì sứ ngôn".

Với ông, theo Thánh kinh rằng:

Ta sai sứ giả sang đàng trước con,

Người san đường lối cho con.

Thật tôi nói thật véo von điều là:

“Bao người sinh bởi đàn bà,
 Không ai cao quý như là Gio-an,
 Nhưng người nhỏ nhất được ban:
 Nước trời của họ, Gio-an không bằng,
 Họ còn cao quý gấp trăm.
 Ta đây nói thật khăng khăng điều này:
 Từ thời Tẩy giả đến rày,
 Nước trời chiến đấu tràn đầy khó khăn,
 Ai không mạnh sức tiến thăng,
 Sẽ không chiếm được nước Cha đã dành.
 Anh em nếu chịu tin Ta,
 Gio-an Tẩy giả chính là Ê-li”.

22- ĐỨC GIÊ-SU PHÁN ĐOÁN VỀ THẾ HỆ CỦA NGƯỜI (Lc 7, 31-35)

Thế gian này giống như ai?
 Họ như đứa trẻ ngồi ngoài chợ chơi,
 Chúng nô đùn nói đùa chơi:
 “Chúng tôi thổi sáo không ngoại vui đùa.
 Các anh chẳng chịu vào hùa.
 Hát bài đưa đám chát chua nỗi lòng.
 Cũng không một chút bận lòng,
 Không thèm đám ngực, chẳng hòng khóc than.
 Ông Gio-an đến không ăn,
 Họ rằng ông bị thù hằn quỷ ma.
 Còn Ta, họ cũng chẳng tha,

*Họ chê người ấy rất là mê ăn.
Làm người có đức khôn ngoan,
Chỉ huy chi phổi công ăn việc làm”.*

23- NGƯỜI PHỤ NỮ ĐƯỢC THA THÚ VÌ ĐÃ YÊU MẾN CHÚA NHIỀU (Lc 7, 36-50)

*Nhóm người Pha-rít có ông,
Si-mon tên gọi của ông quen dùng,
Ông mời Đức Chúa đến dùng,
Bữa cơm thân thiện với cùng người thân.
Đang khi dùng bữa liên hoan,
Một cô tội lỗi nổi danh trong thành,
Dem bình bạch ngọc hương lan,
Đổ trên chân Chúa khóc than tội mình.
Tóc lau nước mắt chân linh,
Lại hôn chân Thánh tò tình ăn năn.
Chủ nhà thấy vậy bắn khoăn,
Thầy là ngôn sứ phải rành cô đây?
Là người tội lỗi thành này,
Chúa ta biết rõ lòng ngay chủ nhà.
Chúa liền lên tiếng nói rằng:
“Này anh Si-mon chủ nhà thân yêu,
Tôi đây muốn nói một điều”.
Xin thầy cứ nói những điều cần ban:
Chủ kia con nợ hai chàng,
Một người nợ chủ năm trăm quan tiền,*

*Người kia năm chục quan tiền,
Vì không có cửa trả về chủ ông,
Vì thương ông đã tha cho,
Vậy ai trong họ mắc ơn chủ nhiều?
“Theo con người được tha nhiều”.
Chúa liền phán bảo: “Đúng điều phải thưa”.
Rồi quay sang phía nàng hυ:
“Ông xem phụ nữ này như thế nào?
Từ khi tôi tới ông chào,
Nhưng không cho nước đổ vào rửa chân.
Còn cô nước mắt rửa chân,
Tóc lau chân ướt lòng thành ăn năn.
Tôi vào ông chẳng hôn thăm,
Còn cô không ngót hôn chân lúc nào.
Ô-liu chẳng xúc khi vào,
Còn cô đâu xúc lúc vào thơm lây.
Thế nên tôi nói ông đây:
“Tôi cô chồng chất ngập đầy được tha.
Vì cô yêu mến thiết tha,
Còn người tha ít vì xa tình nồng”.
Rồi Người nói với chính cô:
“Tôi con đã được xóa xong an bình”.
Khách mời nghĩ bụng linh tinh:
“Ông này tha tôi chúng sinh được à?”
Nhưng Người nói với cô ta:
“Lòng tin của chị vượt xa tội tình,
Hãy về vui sống an bình”.
Mọi người thán phục chân tình Chúa ta.*



24- NHỮNG
SU (Lc 8, 1-3)

ĐI THEO ĐỨC GIÊ-

*Chúa ta đi giảng nhiều nơi,
Tin Mừng loan báo nước trời đến nơi.
Cùng đi có nhóm mươi người,
Lại thêm phụ nữ mấy người đi theo.
Mấy bà được Chúa chữa cho,
Khỏi đau, quỷ xuất tâm hồn yên vui.
Đó là Su-sán tính vui²⁰,
Gio-na²¹ vợ quản lý vua Hê-rô.
Ma-ri được Chúa trù cho,
Bảy tà ma-ám bỏ hồn đi ra.
Còn nhiều bà khác tham gia,
Lấy tiền của cải hiến dâng giúp Người.*

25- DỤ NGÔN NGƯỜI GIEO GIỐNG VÀ GIẢI
NGHĨA DỤ NGÔN (Lc 8, 4-15)

*Ngày kia Chúa đến bờ hồ,
Đám đông tụ họp ai ngờ rất đông.
Xuống thuyền xa độ nửa công,*

²⁰ Bà Susanna

²¹ Bà Gioanna

*Ngôi thuyền Chúa giảng đám đông trên bờ.
Có người gieo giống gân đường,
Chim trời ăn mồi không vương lợi gì.
Đó là những kẻ nhất thì,
Nghe lời Thiên Chúa chẳng ghi lòng mình.*

*Quỷ ma cướp mồi khỏi mình,
Chẳng làm cho họ phát sinh lợi nào.
Hạt rơi chõi chẳng nén vào,
Mọc lên chết héo không trao hoa mầu.
Đó là những kẻ nghe mau,
Nhưng không bền chí gấp đau bỏ liền.
Hạt kia rơi trúng gai chèn,
Làm cho mầm sống chết trên gai mèo.
Rồi kia những kẻ nghe theo,
Lời vàng Chúa dạy đem gieo thực hành.
Nhưng rồi gấp bả vinh danh,
Làm cho Lời Chúa không thành quả thiêng.
Hạt kia rơi trúng thổ điền,
Sinh hoa kết trái mang về lợi mong.
Hạt ba mươi hạt trăm tròn,
Đó là những kẻ thật lòng đón nghe,
Thi hành hết sức khỏi chê,
Sinh hoa kết trái trọn bề đẹp tươi.
Có tai nghe hãy tinh đời,
Nghe xem việc ấy phải trời nhắc không?
Các môn đệ hỏi Chúa rằng:*

“*Dụ ngôn Chúa giảng phải chăng là cần?*”
 Ngài rằng: “*Thần khí Thánh thần,
 Anh em hiểu biết uyên thâm Nước Trời.*
Còn dân chăng mấy lõi đời,
Thế nên ai có, hiện thời ban thêm.
Còn ai không, sẽ trừ thêm,
Cả điều đã có cũng bèn lấy đi.
Dụ ngôn dùng đến bởi vì,
Họ nhìn không thấy, nghe thì nghe đâu?
I-sai lời sấm úng sâu:
Có nghe không thể hiểu đâu lọt đuôi,
Gắng nhìn mà cũng chăng xuôi,
Vì lòng chai cứng giống nòi gian manh,
Nên ta để chúng thông manh,
Tai thì nặng, mắt nhìn quanh mất thần”.

26- LÃNH NHẬN VÀ TRUYỀN BÁ LỜI CHÚA THẾ NÀO (*Lc 8, 16-18*)

Đốt đèn phải để nơi cao,
Để mà soi sáng làm sao khắp nhà.
Chẳng gì giấu ẩn người ta,
Mà không tốn hiện chìa ra mọi người.
Chẳng gì che dấu ánh dương,
Mà không tốn hiện dưới trời sáng choang.

* * *

Những ai đã có cho thêm,
Còn ai không có lấy thêm gia tài.
Và rồi những cái đang sài,
Cũng sẽ bị lấy khỏi ngài biết không?

27- MẸ VÀ ANH EM ĐỨC GIÊ-SU (Lc 8, 19-21)

Chúa đang nói giữa đám đông,
Anh em, Mẹ Chúa đứng trông ở ngoài.
Tìm mong được đến gặp Ngài,
Có người báo Chúa: “Mẹ, vài anh em.
Muốn vào thấy Chúa hỏi xem”.
Chúa liền tìm cách hỏi thêm câu là:
“Ai Mẹ, các anh em Ta?”
Chỉ vào môn đệ đang gân chung quanh:
“Đây là anh, Mẹ của Ta,
Là người vâng giữ lời Cha thi hành.
Người này là Mẹ là anh”,
Trọng hơn huyết nhục muôn phần quý yêu.

28- ĐỨC GIÊ-SU DẸP YÊN BIỂN ĐỘNG (Lc 8, 22-25)

Ngày kia chiều xuồng Chúa rồng:
“Lên thuyền sang phía bên nam biển hồ”.

*Dân chúng để lại trên bờ,
Nhiều thuyền thấy vậy tấp vô đi cùng.
Cuồng phong một trận nổi khùng,
Làm cho nước tấp vào thùng thuyền đi.
Chúa ngồi dang lái ngủ im,
Môn đồ đánh thức Chúa đi cứu thuyền:
“Lạy Thầy cứu chúng con liền.”
Người lành chối dậy cứu thuyền được yên.
Người truyền sóng biển lặng yên,
Biển khởi sóng gió lặng yên như tờ.
Người rằng: “Các chú lơ mơ,
Lòng tin yếu kém nên lo sợ chìm”.
Các ông hoảng sợ thót tim,
Người này quyền phép gió im bất ngờ.*



29- ĐỨC GIÊ-SU CHỮA NGƯỜI BỊ QUỶ ÁM TẠI GHÊ-RA-XA (*Lc 8, 26-39*)

*Chúa ta ghé phía Ghê-ra²²,
Một miền đối diện Ga-la cạnh ho²³.
Từ thuyền bước xuống đất khô,
Một người quỷ ám liền xô đến Người.
Anh ta quen rảo khắp nơi,
Sống trong hang hốc và nơi huyệt mồ.
Xích xiềng chằng giữ được ông,
Gông cùm bẻ gãy chạy vô tung hoành.
Anh trông thấy Chúa từ xa,
Anh liền chạy đến kêu van Người rằng:
“Giê-su con Chúa toàn năng,
Xin đừng hành hạ chúng ta trước thời”.
Đức Giê-su bảo hãy rời:
“Xuất ra khỏi xác của người nơi đây,
Hãy cho Ta biết tên mày.”
Chúng tôi một lũ quỷ đây nhập vào.
Xin đừng đuổi chúng tôi nào,
Xin cho nhập trúng đàn heo trước nhà.
“Hãy đi xuất khỏi anh ta”.
Tức thì cả lũ hai ngàn con heo,
Trên sườn dốc đá cheo veo,
Nhảy ngay xuống biển chết theo cả đàn.
Mấy người chăn lợn vào thành,
Kể cho thành biết rõ ràng chuyện đây.
Dân thành liền chạy ra ngay,
Đến xem quỷ ám tại ngay chỗ Thầy.*

²² Miền Ghêraxa

²³ Miền Galilêa

Lại xem xác lợn nổi đây,
Trên làn nước biển với đầy tiếc thương.
Họ xin Chúa hãy chuyển nơi,
Để cho dân chúng thành thoi an lành.
Quỷ rời khỏi chốn nơi anh,
Người kia được khỏi quỷ hành xin đi.
Nhưng Người bảo hắn đừng đi,
Hãy về gia quyến kể tin Chúa làm.
Anh về kể hết việc lành,
Chúa thương cứu giúp đời anh lạ lùng.
Tin đồn ra khắp cả vùng,
Cả miền thập tinh không ngừng tán dương.

30- ĐỨC GIÊ-SU CHỮA ĐÀN BÀ BĂNG HUYẾT VÀ CHO CON GÁI ÔNG GIAI-RÔ SỐNG LẠI (Lc 8, 40- 56)

Chúa ta trở lại bờ hồ,
Tú phuong tụ lại trên bờ đáng thương.
Có người coi sóc hội đường,
Đứng đầu làng xã sống lương tốt lành.
Ông tên Giai-rô tận tâm,
Có con bé gái đau gân chết đây.
Ông trông thấy Chúa tới đây,
Ông liền sụp lạy trước Thầy van xin:
“Xin Thầy cứu giúp chúng nhân,
Ban cho bé gái được an sống lành,

Con tôi sắp chết lìa trần”.
Chúa theo ông đến đích thân vào nhà.
Trên đường gặp một bà đau,
Bị đau băng huyết đã lâu năm thường.
Bao phen khổ sở khôn lường,
Tìm thầy chạy thuốc khổ đời vốn mang.
Bao lần tiền mất tật mang,
Tán gia bại sản chẳng tan bệnh này.
Nghe đồn Đức Chúa về đây,
Bà mong được chạm áo Thầy hay chân.
Bà len sau Chúa lòng thành,
Sờ vào áo Chúa bệnh tình khỏi ngay.
Chúa liền quay lại hỏi ngay:
“Kẻ nào chạm tới áo Thầy phải không?”
Môn đồ thưa Chúa đám đông,
Họ chen chạm Chúa phải không thưa Thầy?
Không đâu, có sức nơi Thầy,
Phát ra, cảm thấy rõ đầy nơi Ta.”
Bà ta run rẩy thú ra,
Chúa rắng: “Tin vững nê Ta cho lành”.

* * *

Trên đường đi đến nhà ông,
Người nhà ra đón báo ông mà rắng:
“Con ông chết tốt rồi chẳng?

Còn lo phiền Chúa, xốn xang làm gì?"

Nhưng Người nói với ông đi:

"Cứ tin tôi sẽ thực thi việc này."

Chúa vào chỗ ở em đây,

Không cho ai khác vào đây với Thầy.

Ngoại trừ cha mẹ cô đây,

Phê-rô, Gio-án, và Thầy, Gia-cô.

Bước vào sân trước ngó trông,

Phường kèn, phường trông buồn lo lúc này.

Người rằng: "Chẳng có đổi thay,

Con ông sống tốt chẳng thay đổi gì."

Người ta chế nhạo Người kỳ,

Bé con chết tốt còn gì đợi ông.

Người vào cầm lấy tay cô,

Bé liền chối dậy chạy xông ra ngoài.

Mọi người sững sốt về Ngài,

Chúa ngăn cấm họ chờ hoài nói ra.

31- ĐỨC GIÊ-SU SAI MUỜI HAI TÔNG ĐỒ ĐI GIẢNG (Lc 9, 1-6)

Chúa sai trong số các ông,

Mười hai môn đệ đồng lòng đi theo,

Dù cho vượt suối vượt đèo,

Từng hai vị một giao kèo một đôi.

Hãy đi rao giảng khắp nơi,

*Khi đi phải giữ mẩy lời dặn đây:
“Không mang bao bị đồ đầy,
Không mang áo xống túi đầy tiền nong.
Không mang giày dép lương khô,
Không mang gậy gốc đỡ cho thân người.
Không mang hai áo trong người.”*

*Chúa còn nhắc bảo mọi người hiểu chăng:
“Khi đi truyền giáo các làng,
Nơi nào đón tiếp các anh thịnh tình.
Các anh cứ ở an lành,
Tới khi mãn khóa mới dành ra đi.
Nơi nào chẳng đón tiếp chi,
Các anh phổi bụi dính khi ra về.
Tố cho họ biết lỗi lè,
Bỏ nghe lời Chúa lỗi lè tại ai?”*

*Các ông rao giảng có tài,
Trù ra nhiều quỷ chữa hoài bệnh nhân.
Xúc dầu cho các yếu nhân,
Mọi người nghe đón ân cần lời khuyên.*

32- HÊ-RÔ-ĐÊ VÀ ĐỨC GIÊ-SU (Lc 9,7-9)

*Hê-rô nghe biết Chúa Ta,
Vì danh tiếng Chúa đồn ra khắp vùng.
Người ta khen Chúa vang lừng,*

Có người lại nói ý chừng Gio-an?
 Ông ta sống lại cõi trần,
 Ông làm phép lạ lan tràn khắp nơi.
 Hay là È-lí từ trời,
 Hiện ra báo hiệu điềm trời linh thiêng.
 Có người lại nói sứ thiên,
 Tiên tri, ngôn sứ minh nhiên dạy đời.
 Hê-rô lại nói mấy lời:
 Đó là Tẩy giả sống đời nhập thân.
 Gio-an trẫm đã hủy thân,
 Ngày nay chẳng lẽ hóa nhân dạy đời.
 Làm điều gở lạ nhiều nơi,
 Dân tình để ý xem thời vận niên,
 Tôi nay muốn gặp ông liền,
 Xem người dũng mãnh, nhân hiền trong dân.

33- TÔNG ĐỒ TRỞ VỀ. CHÚA HÓA BÁNH RA NHIỀU (Lc 9, 10-17)

Tông đồ tụ tập quanh Người,
 Kể Người các việc, các lời họ khuyên,
 Các anh hãy lánh ra bên,
 Tìm nơi thanh vắng nghỉ yên nguyện cầu.
 Đám đông lại tới từ đâu?
 Mỗi ngày mỗi lúc tiến sâu gần Người.
 Khiến Người chẳng lúc nào ngoại,

*Môn đồ chẳng có chút giờ để ăn.
Vậy nên Chúa xuống thuyền gần,
Lánh nơi thanh vắng để an tâm lòng.*

*Dân tình hiểu ý các ông,
Họ liền tuốn đến rất đông trước Người.
Ra thuyền Chúa thấy đoàn người,
Chúa thương họ giống đoàn người bơ vơ,
Như chiên sống cảnh xác xơ,
Không người chăn dắt bơ vơ giữa đồng.
Nên Người dậy đỡ đám đông,
Bao điều giáo huấn cảm thông họ nhiều.
Nhưng rồi cảnh đã về chiều,
Tông đồ tiến đến mấy điều phải thưa:
“Ở đây hoang vắng làng thưa,
Xin Thầy giải tán họ ra xóm làng,
Mua ăn tại các quán hàng.”
Anh em hãy liệu họ ăn đi nào!
Chúng con chẳng có tiền vào,
Hai trăm tiền bánh thấm vào đâu nha.
Anh em có mấy bánh ăn?
Chúng con chỉ có chừng năm bánh mì,
Với hai con cá thấm gì.
Chúa liền bảo: “Các ông đi ra đồng,
Xếp người thành nhóm trên đồng,
Nhóm chừng sáu chục trăm tròn ngồi riêng”.
Người liền cầm bánh linh thiêng,*

*Mắt nhìn tận chốn thanh thiên dâng lời.
 Nguyện trời chúc phúc con người,
 Đoạn chia cá, bánh mọi người cùng ăn.
 Mọi người khi đã no ăn,
 Người khuyên thu lại bánh ăn còn thừa.
 Người ta thu lại bánh thừa,
 Mười hai thùng bánh còn thừa dội ra.*



34- ÔNG PHÊ-RÔ TUYÊN XƯNG ĐỨC GIÊ-SU LÀ ĐẤNG KI-TÔ CỦA THIÊN CHÚA *(Lc 9, 18-22)*

*Ngày kia Chúa đến nơi an,
 Ngài liền lên tiếng hỏi xa vè Ngài:
 “Người ta nói Thầy là ai?”
 Có người nói đó I-sai chứ gì?
 Kẻ kia lại bảo È-li,
 Người khác cho là Giê-mi chẳng kỳ.
 Còn vè các bạn gọi gì?
 Phê-rô lên tiếng tức thì đúng thay!*

*Thầy là Ki-tô Thiên sai.
Chúa liền cấm ngặt các Ngài từ đây,
Không nên nói đến việc này,
Cho dân chúng biết tin này, các anh.*

* * *

*Chúa còn báo trước các ông:
“Họ tìm giết Chúa với lòng gian manh.
Kinh sư, Thượng tế cùng bàn,
Tìm mưu giết Chúa bõ căm tức ganh.
Chết rồi sống lại vinh quang,
Dem nguồn cứu rỗi muôn dân vui mừng.”*

35- ĐIỀU KIỆN PHẢI CÓ ĐỂ THEO ĐỨC GIÊ-SU (Lc 9, 23-26)

*Chúa ta nói với môn đồ:
“Ai theo Ta chớ lảng lo đời mình,
Vác đi cây thập giá mình.
Ai lo cứu mạng, thật tình hủy thân,
Người này nhập sổ tử thân.
Còn ai liều mạng dành phần sống ngoan,
Người này được sống hoàn toàn,
Nếu ai được lãi cả gian trân này.
Linh hồn bị đọa chốn đây,
Điều này mang lại ta đây ích gì?*

*Ai mà xấu hổ điều chi,
Là do tôi giảng thực thi gương lành.
Tôi đây cũng sẽ bỏ anh,
Trong ngày chung thẩm trước Cha nhân lành.
Ai mà xấu hổ vì Ta,
Ta đây cũng hổ vì anh trước TÒA.*

36- CHÚA BIẾN HÌNH (*Lc 9, 28-36*)

*Chúa đem môn đệ ba người,
Theo Ngài đến chỗ cao vời nơi kia.
Đoạn Người biến đổi sắc kia,
Dung nhan chói lọi sáng tia mặt trời.
Áo mầu trắng tuyết tuyệt vời,
Mô-sê bên cạnh đồng thời Ê-li,
Phê-rô ngây ngất nhìn vì:
“Ở đây đẹp quá xin ghi mấy lời:
Nếu Thầy ưng ý nhậm lời,
Con xin dựng gấp ba chòi kính dâng:
Chúng con dốc lực hết tâm.
Chòi Thầy sẽ rất xứng tầm hết chê,
Ê-li và cả Mô-sê,
Cả hai con dựng sát kê Thầy đây”
Ông còn đang nói bỗng mây,
Từ đâu bay đến phủ đầy cả ba,
Có lời Thiên Chúa phán ra:*

“Đây Con yêu dấu của Ta tuyệt vời,
Các ngươi hãy lắng nghe Lời”.
Môn đồ kinh hãi rụng rời chân tay,
Đến gần Chúa chạm vào ngay:
“Đứng lên đừng sợ, việc này không sao”.
Môn đồ xuống núi thở phào,
Nín thịnh không giám rêu rao điều này.

37- ĐỨC GIÊ-SU CHỮA BỆNH KINH PHONG (Lc 9, 37- 43)

Thầy trò đến trước đám đông,
Có người đến lạy vẫn không ngại ngùng:
“Xin Ngài thương xót con cùng,
Con trai mắc bệnh kinh phung khác thường,
Nhiều lần ngã lừa té mương,
Đã xin môn đệ đoái thương chữa lành.
Môn đồ cũng chẳng hoàn thành”.
Chúa liền cao giọng: “Ôi loài gian manh,
Ta còn phải chịu bao năm,
Lũ bay quỷ quyết xảo gian hại người.
Hãy đem cháu lại tận nơi,
Để tôi chữa hắn xa rời quỷ ma”.
Đứa trẻ tiến lại trước nhà,
Quỷ ma vật nó ngã nằm ra sân.
Chúa Ta quát mắng quỷ tà,

*Rồi trao nó lại cho cha em này.
 Mọi người kinh hãi nổi gai,
 Ca rao quyền phép của Ngài đã ban.
 Môn đồ hỏi Chúa ta rằng:
 Tại sao môn đệ không làm quý ra?
 Tại vì tin yêu, các anh,
 Quý ma không sợ lòng tin yêu mềm.*



38- BÁO TRƯỚC CUỘC THƯƠNG KHÓ LẦN HAI (Lc 9, 44-45)

*Thầy trò tụ họp Ga-li,
 Chúa liền lên tiếng tức thì nhỏ to:
 “Con Người sắp bị nộp cho,
 Người đói giết chết bởi trò ghét ghen,
 Ba ngày trong đất nén chèn,
 Thầy liền sống lại gây phen kinh hoàng”.
 Môn đồ buồn bã ngỡ ngàng,
 Nhưng không giám hỏi lời vàng vừa ban.*

39- AI LÀ NGƯỜI LỚN NHẤT TRONG CÁC
ÔNG, NHÂN DANH CHÚA TRỪ QUÝ
(Lc 9, 46-50)

*Môn đồ suy nghĩ lan man,
Ai người lớn nhất trong đoàn các ông.
Chúa ta biết rõ ý lòng,
Người liền gọi đến em thơ đặt gân:
Vì Thầy ai đón ân cần,
Em thơ bé nhỏ đứng gân Thầy đây,
Người này đón tiếp chính Thầy,
Ai người đón tiếp chính Thầy, Ta đây.
Người này đón tiếp Cha Thầy.
Ai người nhỏ nhất đoàn này trong dân,
Người này lớn nhất trong dân,
Trong đoàn con Chúa chí nhân Nước Trời .*

* * *

*Gio-an lên tiếng thưa Thầy:
“Chúng con trông thấy gân đây có người,
Họ nhân danh Chúa từ trời,
Trừ ma đuổi quỷ cứu người trong dân.
Chúng con nghiêm cấm họ làm,
Vì người ấy chẳng thuộc đoàn chúng ta.”
Chúa ta phán bảo ông rằng:*

*“Các anh đừng cấm người ta làm lành,
 Ai không chống đối chúng ta,
 Người này ủng hộ chúng ta chứ gì!”*



IV- ĐỨC GIÊ-SU LÊN GIÊ-RU-SA-LEM

1- MỘT LÀNG MIỀN SA-MA-RI-A
 KHÔNG ĐÓN TIẾP ĐỨC GIÊ-SU
 (*Lc 9, 51-56*)

*Trên đường đi đến Gia-liêm,
 Chúa sai môn đệ đi lên trước Người.
 Họ vào làng nhỏ ít người.
 Dân này không đón những người tú phuong.
 Gio-an thấy họ khuất từ,
 Liền xin phép Chúa khử trừ dân ương.
 Nhưng Người nhắc nhớ thân thương,
 Không nên phạt họ những người bên lương,
 Đoạn tú nơi đó theo đường,
 Tiến về Giê-rút thánh đường thủ đô,*

Nơi đây quy tụ dân đông
Đến đây hội họp kính tôn Chúa Trời.
Đọc đường có kẻ xin Người,
Cho con đi với sống đời tu thân.
Người liền nói với anh ta:
“Chim trời có tổ, chồn lâm co hang ,
Còn Ta không cửa không nhà.
Nay đây mai đó không nhà qua đêm”.
Chúa Ta nói với một anh:
“Anh kia hãy đến theo Ta, giúp đời”.
Anh ta thưa Chúa mấy lời:
Xin cho chôn cất cha rồi đi theo”.
Người liền bảo hắn cứ theo,
Xác quàn, dân chúng chôn cho an toàn.
Còn anh loan báo cho dân,
Tin Mừng rao giảng, phúc ân muôn người.

* * *

Một người khác nữa thưa rằng:
“Cho con từ giã người nhà rồi đi”.
Nhưng Người nói lại: “Hãy đi,
Không nên quay lại rồi đi với Thầy,
Cầm cây lại ngó đông tây,
Người này không xứng nước Thầy đang loan”.

2- ĐỨC GIÊ-SU SAI BẢY MUỐI HAI MÔN ĐỆ ĐI GIẢNG (Lc 10, 1-16)

*Thế rồi Chúa chọn bảy hai,
Chia thành từng nhóm cứ hai đi cùng.
Họ đi trước Chúa các vùng,
Các thành, các chốn để cùng loan tin.
Chúa loan báo trước các tin,
Lúa đồng chín rộ hương thơm lan tràn.
Những người gặt lúa chẳng màng,
Các anh xin chủ sai làm đồng mau.
Gặt rồi đem lúa về mau,
Chất đầy kho lúa làm giàu Nước Cha.
Lúa đây là lúa hồn ta,
Chúa Con xuống thế cứu dân khỏi tà.
Thầy sai các chú đi ra,
Sống chung bất kể giàu sang yếu hèn.
Anh em sống giữa sói chiên,
Đừng mang bao bị túi tiền dắt lưng.
Cũng đừng chào hỏi người dung,
Hãy vào bất cứ chung cư sang hèn.
Khi vào hãy chúc bình yên,
Ai người xứng đáng bình yên đến nhà.
Ai mà không xứng bình an,
Ôn này trở lại hồn anh tức thời.
Anh nên ở lại một nơi,
Đừng đi nhà nợ di rời nhà kia.*

*Hãy ăn những thứ dọn ra,
 Người làm đáng hưởng của ăn nuôi mình.
 Thành nào đón tiếp chân tình,
 Cứ lưu tại đó tới khi ra về.
 Người đau hãy chữa cho về,
 Miệng loan: Triều đại Chúa kè bên ta.
 Chẳng may có tinh phản ta,
 Họ không tiếp đón chúng ta trú nhở.
 Hãy ra đường phố hô to,
 Bụi thành bám ở dưới lòng chân đây.
 Cũng xin trả lại thành này.
 Nhưng xin quý vị nhớ đây: Nước Cha
 Lan tràn khắp chốn thị thành,
 Ông thiêng ban xuống cho dân đây tràn.
 Trong ngày phán xét các dân,
 Sô-dôm sẽ được khoan nhân hơn nhiều.*

* * *

*Khốn cho người hối Kho-dim²⁴,
 Khốn cho người hối Bét-sai đau thương²⁵,
 Nếu bao phép lạ nơi người,
 Mà đem làm ở Si-don Ti-roi.
 Dân này hối cải lâu rồi,
 Trong ngày phán xét hai nơi kể trên,
 Chúa ta dung thứ mọi bê,*

²⁴ Thành Khoradim

²⁵ Thành Betsaida

*Còn người hỡi Cá-phac lên tận trời,
Tưởng mình người được nên hương!
Không đâu, người sẽ ở nơi hỏa hào.*

*Ai nghe các chú, nghe Thầy,
Ai ruồng bỏ chú khỏi đây thiêú tình.
Người này cũng bỏ Thầy đi.
Ai người từ bỏ Thầy đi theo đời,
Người này từ bỏ Chúa Trời,
Đáng sai Thầy đến cứu đời ban ơn.*

3- HÃY MỪNG VÌ TÊN ANH EM ĐƯỢC GHI TRÊN TRỜI. (*Lc 10,17-20*)

*Nhóm người gồm bảy mươi hai,
Đi về hớn hở kể oai mình làm:
Thưa Thầy, mọi thứ bệnh nan,
Đều cho khỏi hết sống an vui đời.
Quỷ ma tà ám lâu đời,
Chúng con trừ hết khỏi người chúng nhân.
Chúa liền nói với các anh:
Sa-tan chúng đã rời nhanh từ trời.
Giống tia chớp lóe sáng ngời,
Thầy ban quyền phép từ trời cho anh:
Đạp trên rắn rết không hành,
Khu trừ ma quỷ, chữa lành bệnh đau.
Anh em chớ có vui mau,*

Nhưng mừng tên chú ghi sâu trên trời.

**4- CHÚA CHA MẶC KHẢI CHO NHỮNG KẺ BÉ
MỌN, CHÚA CHA VÀ CHÚA CON**
(Lc 10, 21-24)

*Ngay giờ ấy Đức Giê-su,
Được Thần Khí Chúa động vui ca rầm:
“Lạy Cha Chúa tể muôn dân,
Muôn người thông thái khôn ngoan lẽ đời,
Cha không mặc khải lẽ Trời,
Nhưng cho trẻ bé hiểu lời khôn ngoan.
Đó là đẹp ý của Cha,
Mọi điều Cha phó Cha ban cho Con:
Không ai biết Cha trừ Con,
Cũng không ai biết Chúa Con ngoài Cha,
Và người Con Chúa muốn ban.
Hiểu Cha biết Chúa Con là đặc ân.*

* * *

*Hỡi môn đệ của Ta đây:
“Các anh hạnh phúc ngày nay chừng nào!
Biết bao sự lạ trời cao,
Muôn vàn mâu nhiệm siêu cao lạ lùng.
Các anh được thấy khớp cùng,*

*Chung quanh làng mạc các vùng quanh đây.
Chúa làm phép lạ hằng ngày,
Trù ma diệt quỷ chẳng ngày nào không.
Bao nhiêu ngôn sứ Thầy thông,
Ước ao được thấy cảnh đầy cao siêu.
Nhưng rồi chẳng thấy bao nhiêu!
Cả đời ước nguyện mọi điều tiêu ma”.*

5- ĐIỀU RĂN MỚI (Lc 10, 25-28)

*Có người hỏi Chúa sống sao,
Để tôi chiếm được chốn cao nước Trời.
Người rằng: “Trong luật có lời,
Viết sao để sống cuộc đời tu thân?”
Ông thưa với Chúa ta rằng:
“Hãy yêu Đức Chúa toàn năng trên trời,
Hết lòng hết sức hết hơi,
Và yêu thân cận, mọi người như mình”.
Chúa ta khen bảo ông nhanh:
“Anh người đáp đúng luật ban trọn lành.
Hãy về và sống trọn lành,
Mai sau sẽ hưởng bình an trên trời”.*

6- DỤ NGÔN NGƯỜI SA-MA-RI TỐT LÀNH (Lc 10, 29-37)

Ông ta muốn tò mò mình khôn,
Nên thưa với Chúa khéo khôn thế này:
“Nhưng ai mới đúng người thân?”
Chúa liền nói với ông ta dụ này:
“Một người Giê-rút sờm mai,
Đi thăm Giê-rí với vài việc riêng.
Chẳng may gặp bọn cướp biển,
Chúng xông trấn lột hết tiền hành trang,
Đánh cho nhùn tử trốn ra,
Người này nambi chết dở dang cạnh đường.
Tình cờ tu tế đi đường,
Thấy người mắc nạn không thương bỏ đi.
Thế rồi một bác Lê-vi,
Đi qua cũng tránh không gì xót thương.
Một người Sa-má đi đường²⁶,
Thấy người nambi đó chạnh thương tấm lòng.
Người này tiến lại gần ông,
Lấy dầu rượu b López rữa xong vết bầm.
Lưng lừa ông xốc lên nambi,
Đưa vào quán trọ kế gần đường quan,
Trao cho chủ quán trông chừng,
Hai quan tiền mặt nuôi ăn chỉnh tề.

²⁶ Người Samaria

*Tốn bao nhiêu nũa khi về,
Tôi hoàn trả lại mọi bẽ xong xuôi.
Trong ba người ấy ông coi,
Ai người thân cận của người bị thương?”
Người thông luật trả lời người:
“Đó là người tóm tình thương nạn nhân”.
Người liền nói với ông ta:
“Hãy đi thực hiện lòng nhân như vậy”.*

7- HAI CHỊ EM MAC-TA VÀ MA-RI-A (Lc 10, 38-42)

*Thầy trò đi đến một làng,
Có người phụ nữ tên là Mac-ta.
Cô mời Đức Chúa vào nhà,
Có người em gái tên là Ma-ri.
Cô ngồi cạnh Chúa nghe Kinh,
Mac-ta tất bật thực thi việc làm.
Cô liền thưa Chúa lời lành:
“Em con cứ để một mình con lo,
Xin Thầy bảo nó giúp con”.
Chúa liền đáp lại lời cô tấu trình:
“Mac-ta lo lắng quá đi!
Chỉ cần duy nhất tâm tình mến yêu,
Ma-ri đã chọn điều yêu,
Không ai lấy mất tình yêu khỏi lòng.*

8- KINH “LẠY CHA” (Lc 11, 1-4)

Có lần Đức Chúa nguyện cầu,
Có người môn đệ liên tâu với Người:
“Xin Thầy hãy dạy mọi người:
Biết dâng lời nguyện Chúa Trời mến thương,
Cũng như Gio-án thân thương,
Đã khuyên môn đệ khẩn trương nguyện cầu”.
Chúa ta liền đáp nhu cầu,
Khi cầu các chú dâng cầu nguyện này:

* * *

Lạy Cha Chúa Cả trên trời,
Xin cho danh thánh Chúa Trời hiển vinh.
Nước Cha trị đến hiển vinh,
Ý Cha thể hiện đất bình, trời an.
Xin Cha lương thực nuôi thân,
Xin tha tội lỗi bao lân trong con,
Cũng như kẻ khác được con,
Tự lòng tha thứ lỗi còn tâm can.
Chúa ơi! Cứu chúng dân Cha
Khỏi sa cám dỗ, khỏi tà ác gian.



9- NGƯỜI BẠN QUẤY RÂY (Lc 11, 5-8)

Chúa còn nói với các ông:
“Anh em có bạn cảm thông hàng ngày,
Nửa đêm sang bạn quấy rầy,
Anh ơi xin giúp tôi vay bánh mì,
Vì tôi có khách lỡ thi,
Qua đêm đến trú chảng chi tiếp người.
Bạn kia đáp lại êm lời;
Xin đừng quấy quất nhiêu lời giờ này,
Các con, tôi nữa ở đây,
Đang nằm ngủ tốt, ngủ say trên giường.
Tôi không thể dậy khỏi giường,
Giúp anh bánh trái như lời anh van.
Thầy đây nói thật các anh:
Người này không dậy vì tình bạn đây,
Ít ra cũng dậy vì rầy,
Vì ông khó chịu tiếng rầy bên tai.

10- CỨ XIN THÌ SẼ ĐƯỢC (Lc 11, 9-13)

*Cứ xin sẽ được sẽ cho,
Cứ tìm cứ gõ mở cho cái cân.
Đứa con hắn nó đang cân,
Cân xin cái bánh để ăn đỡ thèm,*

*Người cha trao cục đá phèn!
Nó xin con cá ăn kèm điểm tâm,
Người cha cho nó rắn gầm!
Không, không chẳng có cha đần nào cho.
Các anh kẻ xấu biết lo,
Của ngon của tốt để cho con mình.
Phương chi Chúa tể đầy tình,
Ngự trên trời thăm ban tình xót thương,
Lại cho con cái đồ thường?
Nhưng ban của tốt mọi người quý yêu.*

11- ĐỨC GIÊ-SU VÀ QUÝ BÊN-DÊ-BUN (Lc 11, 14-23)

*Bấy giờ họ dấn lù lù,
Một người quỷ ám câm, mù, điếc ra.
Người liền chữa khỏi anh ta,
Khiến anh nói sôi hát ca cười hề.
Mọi người sảng sốt khen chê,
Ông này chẳng phải cháu kề con vua?
Mấy người Pha-rít nói đùa,
Ông ta nhờ tướng quỷ xua đuổi tà.
Biết lòng dạ họ xấu xa,
Chúa liền cất tiếng báo xa họ rằng:
“Nước nào chia rẽ tan tành,
Thành nào chia rẽ sẽ tàn phá nhanh.*

Nếu Sa-tan khử Sa-tan,
Làm sao nước nó không tàn lui nhanh.
Nếu tôi nhờ quỷ trừ ma,
Vậy con quý vị nhờ ma nào trừ?
Thế nên chính họ xử chư.
Nếu Tôi lấy Thánh Thần trừ bởi Cha,
Ất là triều đại của Cha
Chẳng còn xa tắp cách ta nữa rồi”.
Khi nào người mạnh trên chòi,
Gác canh của cải, tôi đòi, chủ gia,
Gia tài của cải an toàn.
Nhưng khi kẻ mạnh ngang tàng đột gia,
Tịch thu vũ khí trong nhà,
Ông này mất hết của nhà trống tay.

* * *

Ai không hợp tác với Tôi,
Người này chống lại chính Tôi chứ gì?
Ai không thu góp của gì,
Người này phân tán tức thì của Tôi.

12- QUÝ PHẢN CÔNG (Lc 11, 24-26)

Khi thần dữ xuất khỏi ai,
Nó đi tìm kiếm lâu dài nghỉ ngơi.
Nhưng không tìm thấy chốn chơi,

Nó liền quyết định về nơi đã lìa.
Nhà kia chốn cũ lạ kìa,
Khang trang, sạch sẽ, tường bìa quét vôi.
Lại còn bỏ trống không người,
Nó mang thêm bạn lũ muối bảy thàn.
Cuối cùng người ấy khốn thân,
Trở nên tệ hại mấy lần khi xưa.
Thế gian gian ác có thừa,
Sau này sẽ bị dân đưa hỏa hào.

13- THẾ NÀO LÀ HẠNH PHÚC THẬT SỰ (Lc 11, 27-28)

Chúa ta giảng dạy Nước Trời,
Lời văn tiếng nói tuyệt vời lẽ khôn.
Chúa hay dùng những dụ ngôn,
Gọi lên hàm ý giải thông lẽ Trời.
Trong Người lại có duyên tươi,
Giảng khuyên biểu lộ tình thương uy quyền.
Ai nghe cũng phải ca khen,
Có người phụ nữ nói lên về Thầy;
“Phúc thay dạ đã mang Thầy,
Vú cho Thầy bú cũng đầy phúc ân”.
Nhưng rồi Chúa lại nói là:
“Phúc cho ai giữ lời Ta thực hành,
Ai nghe lời Chúa thi hành,

Lại còn có phúc hơn ngàn lần kia”.
14- DẤU LẠ NGÔN SỨ GIO-NA (Lc 11, 29-32)

*Kinh sư Pha-rít đến thưa,
Xin Thầy cho chúng tôi tha thứ này:
“Hãy làm cho chúng tôi đây,
Dấu trời trước mắt để mai tấu trình”.
“Hỡi người gian ác tày đình,
Các người nay muốn xin mình điều chi?
Thế thì chẳng được xem gì,
Ngoại trừ một chuyện lạ kỳ Gio-na.
Kinh ngư nuốt trọn ông ta,
Ba ngày trong bụng một nhà tiên tri.
Hiểu ra mới biết đó vì:
Ni-vê thành ấy thị phi gian tà.
Con người cũng vén mồ ra,
Trong lòng trái đất suốt ba ngày liền.
Trong ngày phán xét tất nhiên,
Ni-vê tố giác dân riêng cứng lòng.
Ni-vê đã quyết đổi lòng,
Thật tình sám hối tội trong lẩn ngoài.
Khấn cầu xin được đoái hoài,
Đêm ngày tha thiết xin Ngài thứ tha.
Còn Ta hơn cả Gio-na,
Đến ngày chung thẩm Nữ Bà phương nam,
Đứng lên tố thế hệ anh,*

Vì xưa bà có tiếng lành đồn xa,
Tử cùng trái đất tham quan:
Nghe Sa-lô giảng khôn ngoan tuyệt vời.
Còn Ta gấp cả vạn lời,
Vị vua khôn nhất trong thời các vua”.

15- HAI LỜI NÓI VỀ ĐÈN (Lc 11, 33-36)

*Dốt đèn phải để nơi cao,
Sáng soi mọi chỗ ra vào khỏi vương.
Đèn người con mắt sáng soi,
Mắt con sáng tốt nó soi cả người.
Nhưng khi con mắt xấu tồi,
Toàn thân khổ sở tối trời sáng đêm.*



16- ĐỨC GIÊ-SU KHIỂN TRÁCH CÁC NGƯỜI PHA-RI-SIÊU VÀ CÁC NHÀ THÔNG LUẬT (Lc 11, 37-54)

*Chúa ta đang giảng lẽ trời,
Một người Pha-rít đến mời dùng cơm.
Tôi nơi Chúa đến bàn cơm,
 Tay chân không rửa đã khơi tiệc tùng.
 Pha-ri thấy vậy lạ lùng,
 Chúa liền đoán ý nói cùng các ông:
 “Pha-ri trong nhóm các ông,
 Bên ngoài chén đĩa sạch trong sáng ngồi.
 Nhưng lòng các chú xấu tôi,
 Gian tham, trộm cướp thói đời vẩn vương.
 Đồ ngu chẳng biết lẽ trời,
 Ngoài, trong cũng bởi ông Trời làm nên.
 Việc lành bố thí hãy thêm,
 Để người, tâm trí trở nên sạch cùng.*

* * *

*Khốn cho Pha-rít giả hình,
 Bạc hà, rau húng thuận tình nộp ngay.
 Nhưng điều quan trọng nhất này:
 Lòng nhân, thành tín thì bay chẳng hề.
 Thật ra tất cả chẳng nề,*

*Thuế phân vân nộp, luật lè giữ nguyên.
Hỡi quân dân lỗi quá phiền,
Muỗi con sàng lọc thấy liền bỏ ra.
Nhưng rồi lại nuốt lạc đà,
Các ngươi quả thật rõ là giả nhân.*

* * *

*Khốn cho Pha-rít các ngươi,
Thích làm mọi việc cho người ta hay.
Anh đeo hộp lớn kinh dài,
Mang tua áo lớn thẻ bài nghênh ngang.
Anh ưa cỗ nhất đầu hàng,
Hội đường đầu ghế săn sàng đầu tiên.
Anh ưa được chào hỏi liên,
Ở nơi phố xá dọc biên đền thờ.*

* * *

*Khốn cho Pha-rít hững hờ,
Anh như mồ mả không mô cạnh đường.
Người ta dãm bước không ngờ,
Một người Pha-rít có lời cắt ngang.
Thưa Thầy nói thế không đang,
Thầy khơi nhục mạ chúng ta quá trời!
Đức Giê-su lại tiếp lời:
Khốn cho ngươi nữa cả đời sống ương,
Các ngươi chất nặng gánh người,*

*Còn người một ngón không đời nào lay.
Khốn người Pha-rít kinh sư,
Các người xây mộ ngôn sứ thánh hiền.
Các người lại nói sinh tiền,
Chúng tôi mà sống tổ tiên cùng thời,
Chúng tôi không đổ máu người,
Tiên tri, ngôn sứ bao người chính công.
Vậy nên các chú nhận công,
Mình là con cái cha ông đã từng,
Giết bao ngôn sứ lẫy lùng,
Các người đã chưa đầy thùng tội nhơ.
Thế nên sách Thánh có lời:
Ta sai ngôn sứ nhiều người đến người.
Chúng lùng bắt giết các người,
Máu tràn lai láng khắp nơi đèn thờ.
Các người nợ máu làm nhơ,
Cho nên phải trả Chúa Trời máu người.*

* * *

*Này người Pha-rít kinh sư,
Nhìn vào cuộc sống y như giả vờ,
Nước trời coi nhẹ hững hờ,
Những ai ước muốn đợi chờ muối vô,
Các người đóng cửa làm ngơ,
Tìm đường cản lối không cho ai vào.*

* * *

*Kể từ lúc Chúa đi ra,
Kinh sư, Pha-rít ghét căm với Người.
Họ tìm cách nói ra lời,
Hỏi điều hóc búa bấy lời Chúa ta.
Để tìm sai trái tung ra,
Bấy gài bắt Chúa xét tra giết Người.*

17- HÃY NÓI CÔNG KHAI ĐỪNG SỢ

(Lc 12, 1-12)

*Dám đồng tụ tập bên Người,
Giẫm nhau chen chúc quanh Người cũng vui.
Bấy giờ Chúa bắt đầu khui,
Giảng khuyên họ biết tới lui để phòng.
Anh em hãy tránh men ông,
Pha-ri, thông luật chuyên môn giả hình.
Không gì che giấu các anh,
Mà không bại lộ phơi ra ban ngày.
Những gì anh nói đêm nay,
Ngày mai thuyết giảng giữa ngay ban ngày.
Những gì anh nói rỉ tai,
Hãy đem loan báo công khai mái nhà.*

* * *

Anh em đừng sợ người ta,

*Chỉ nên sợ Đấng giết anh, tống lò.
Chim kia bán chỉ vài hào,
Thế mà chẳng thấy con nào Chúa quên.
Đầu anh tóc phủ màu đen,
Chúa Trời đếm hết chẳng quên sợi nào.*

* * *

*Ai tuyên nhận Chúa trước dân,
Con Người cũng sẽ nhận anh trước tòa.
Ai mà chối Chúa trước tòa,
Con Người cũng chối anh ta trên trời.*

* * *

*Ai phạm đến Chúa ta đây,
Cũng còn được Chúa ta đây thứ tha.
Nhưng ai phạm đến Thánh Thần,
Kẻ này sẽ chẳng Thánh Thần nào tha.*

* * *

*Anh mà bị điệu nơi công,
Chớ lo bào chữa trước công luận này.
Bởi vì trong lúc khốn này,
Sẽ có Thần Khí tỏ bầy cho anh,
Người soi cho biết nói nhanh,
Những điều phải nói trước khanh tướng hầu.*

18- ĐÙNG THU TÍCH CỦA CẢI (Lc 12, 13-21)

Có người đứng đó thưa rằng:
“Xin Thầy bảo bố tôi phân gia tài”.
Người liền nói lại anh đây:
“Này anh, ai đặt Tôi đây quan tòa,
Xử chia tài sản các anh?
Anh em phải tránh lòng tham của đời.
Chẳng ai giàu có cửa đời,
Mà trông thoái mái sống đời an thân.
Có người phú hộ lo toan,
Thấy mình thóc lúa man vàn nhiều nơi.
Ông tìm kho chứa hoa lời,
Nhưng không chứa hết hoa lời của ông.
Ông bèn xây mới mẩy kho,
Chất cho đầy lúa quý thơm ngon lành.
Ông liền suy nghĩ nhủ mình,
Ta đây sung sướng hết mình ăn chơi.
Nhưng kìa Chúa phán mẩy lời:
“Đồ ngu chẳng biết lẽ Trời kho khôn.
Đêm nay Thiên Chúa đòi hồn,
Kho tàng ngươi tính để dồn cho ai?
Người nào thu tích gia tài,
Làm giàu của cải trước loài người ta,
Mà không tích trữ kho ân,

Trước nhan Thiên Chúa cũng gần giống đây.
19- TIN VÀO CHÚA QUAN PHÒNG (Lc 12, 22-32)

Đức Giê-su nói anh rằng:
“Anh đừng lo lǎng áo và cửa ăn,
Mạng người quý lǎm các anh,
Cửa ăn áo mặc là phần thứ thôi.
Chim kia chẳng có gieo mồi,
Thế mà chúng vẫn sống ôi tuyệt vời,
Cha Ta nuôi chúng bao đời,
Có ai sống biết lo đời sau chăng?
Lo cho cuộc sống dài tăng,
Còn về cơm áo, xènх xoàng cũng xong.
Ngắm xem bông huệ ngoài đồng,
Chúng không canh củi dệt bông thêu thùa.
Thế mà mặc đẹp hơn vua.
Đóa hoa nội cỏ sáng trưa phai màu,
Chúa cho mặc đẹp sắc màu,
Anh em còn quý hơn tầu cỏ tươi.
Nên đừng lo lǎng mặc, chơi,
Dân ngoài tìm kiếm suốt đời vẫn than.
Còn anh Chúa biết cân ban,
Tiên vàn kiểm Chúa, chúa chan ơn lành.
Bình an, thánh thiện, trung thành,
Mọi điều Thiên Chúa Ngài giành lo toan,
Ban muôn phúc đức tràn lan,

*Ngày mai cứ kệ Chúa ban ơn trời.
Chúa lo Chúa cứu mọi người.
Đời vui cũng nhận, khổ đời xin cam.
Ngày ngày đau khổ tràn lan,
Vui lòng lãnh nhận Chúa ban ơn nhiều.*

20- BÁN CỦA CẢI ĐÌ MÀ BỐ THÍ (Lc 12, 33-34)

*Anh em hãy bán gia tài,
Mua về những thứ không tài nào hư.
Đó là những thứ của tư,
Việc lành, phúc đức mua từ kho thiêng.
Của toàn những thứ linh thiêng,
Trộm đào, mối mọt cũng kiêng nể vì.*

* * *

*Kho tàng của cải các ông,
Để đâu cũng ngó, cũng trông cả ngày.
Ai ơi, chớ mến của này,
Của đời mau nát có ngày ra không.*



21- PHẢI SẴN SÀNG CHỜ CHỦ VỀ (Lc 12, 35-48)

*Anh em hãy cứ sẵn sàng,
Thắt lưng, đèn sáng để ra đón người.
Chủ ta ăn cưới ngoài đời,
Người về gõ cửa vào giờ nào đây?
Tớ nào tỉnh thức mở ngay,
Vào giờ chủ gõ thật may cho tỳ.
Chủ ta sẽ thường túc thì,
Ban ơn, giáng phúc cho vì tín trung.*

* * *

*Anh em nên biết điều này:
Chủ nhà biết được trộm nay khoét tường,
Hắn ông canh gác bờ tường,
Để cho chúng khỏi khoét tường nhà ông.
Anh em cũng phải nhìn trông,
Sẵn sàng đón Chúa mà không trễ giờ.
Vì Người đến lúc bất ngờ,
Không ai biết trước ngày giờ Chúa ra.
Phê-rô thưa Chúa ta rằng:
“Dụ ngôn Chúa nói ý hàm về ai?”
Chúa ta đáp lại: “Vậy ai,
Là người quản lý có tài khôn ngoan,
Chủ ông đặt để lo toan,*

*Phân chia, lúa thóc, kẻ ăn, người làm.
Sao cho hợp lý trong nhà?
Thật là phúc lớn cho anh chàng nào!
Chủ về trông thấy đang lo,
Hoàn thành công việc chủ giao trước này.
Ông liền thường tớ ấy ngay,
Và trao thêm việc làm ngay trong nhà.
Chẳng may có tớ nào gian,
Nghĩ rằng: chủ vắng thời gian lâu dài.
Nên rồi phóng túng, tiêu xài,
Lo chơi, phè phõn nghĩ hoài truyện đâu.
Chủ về vào lúc đi đâu,
Không ai đón chủ trong lâu đài này.
Ông liền cách chức tớ này,
Loại ra hắn khỏi nơi đây cho rồi.
Cho chung số phận tớ tôi,
Thất trung thất tín theo dõi kẻ gian.*

* * *

*Tớ nào biết ý chủ ông,
Nhưng không thực hiện ý ông vuông tròn.
Tớ này sẽ bị đánh đòn.
Tớ nào không biết ý ông làm sai,
Tớ này đòn ít chẳng sai.
Ai ơi nghe kỹ bài sai để làm.
Ai ơi được phát cho nhiều,*

*Chủ nhà đòi lại cũng nhiều bạn ơi.
Ai người chủ phát ít hơn,
Sẽ đòi lại ít các ơn đã làm.*

22- THÁI ĐỘ CỦA ĐỨC GIÊ-SU
TRƯỚC CUỘC THƯƠNG KHÓ
(Lc 12, 49-50)

*Thầy đây xuống thế trần gian,
Thầy đem ném lửa xuống trần đốt thiêu.
Mong sao cho lửa cháy nhiều,
Ta còn phép rửa phải liều chịu mau.
Lòng Thầy khắc khoải muốn mau,
Để cho việc ấy được mau hoàn thành.*

23- THẦY ĐẾN ĐỂ GÂY CHIA RẼ
(Lc 12, 51-53)

*Anh em, Thầy đến thế gian,
Không mang trái đất bình an muôn người.
Nhưng mà đem xuống chia rồi,
Từ nay chia rẽ rã rời khắp nơi.
Hai người chống lại ba chơi,
Ba người chống đối hai người không cân.
Con trai, con gái chống cha,
Con trai chống mẹ, gây ra bất đồng.
Con dâu chia rẽ mẹ chồng,*

Gây bè chổng đối mẹ chòng không yên.

24- NHẬN XÉT THỜI ĐẠI (Lc 12, 54-59)

Chúa ta nói với dân đây,

Mây trời chuyển biến phía tây ùn ùn.

Các ngươi nói sẽ mưa phùn.

Gió nam thổi mạnh qua vùng dân cư,

Các ngươi nói sẽ nóng bức.

Ráng trời, điềm báo các vùng hiểu ngay.

Nhưng sao thời hiệu ngày nay,

Các ngươi chẳng biết hiểu ngay cho倜通.

Điều ngay lẽ trái trên đồi,

Các ngươi phải biết để đồi sống an.

Nếu anh đi với đối nhân,

Dọc đường hòa giải lỗi lầm với anh,

Nếu không họ sẽ đưa anh,

Ra nơi công pháp xử anh trong tòa.

Quan tòa trao lại lính canh,

Tống anh vào ngực mất an suốt đồi.

Khi nào anh trả nợ đồi,

Trả xong đong kẽm mới rời khỏi đây.

25- NẾU KHÔNG SÁM HỐI SẼ BỊ CHẾT HẾT (Lc 13, 1-5)

Vừa rồi có mấy người ra,
Kể cho Chúa biết truyện thành Ga-la²⁷.
Phi-la giết mấy người Ga²⁸,
Khiến cho máu đổ lẫn hòa té sinh.
Chúa ta đáp lại họ rằng:
Các ông tưởng mấy người Ga xấu tồi.
Nhưng không phải thế các người,
Các người nếu chẳng đổi đời ăn năn,
Các người cũng chết khóc than,
Cũng như mười tám người dân vừa rồi,
Si-lô đè chết lìa đời,
Chẳng vì tội lỗi chống đời khổ đau.
Nhưng mà các chú chẳng mau,
Ăn năn sám hối đớn đau tội tình,
Các ông cũng chết giống y,
Những người Si-lô ra đi vĩnh hằng.



²⁷ Xứ Galilêa

²⁸ Người Galilêa

26- DỤ NGÔN CÂY VẢ KHÔNG TRÁI

(Lc 13, 6-9)

Đức Giê-su kể dụ ngôn:

Người kia trồng vả ở trong vườn mình.

Ông ta tìm trái để ăn,

Nhưng không thấy trái trên cành lá xanh.

Ông liền nói bác nông gia:

Vả này trồng đã ba năm trọn rồi,

Quả thì không có, choán vườn,

Vậy anh chặt quách, cớm vườn ích chi.

Nhưng người trồng tốn thương tình,

Xin ông hãy để tôi tìm cách vun,

Bón phân, tảo lá, xới vun,

May ra năm tới nó cung trái nhiều.

Nếu không tôi sẽ thủ tiêu,

Để trồng cây khác sinh nhiều trái hơn.

27- CHÚA CHỮA MỘT BÀ CÒNG LƯNG

NGÀY SA-BAT (Lc 13, 10-17)

Ngày kia Chúa ở hội đường,

Giảng khuyên dân chúng trúng thời Sa-bat.

Ở đây có một đàn bà,

Còng lưng mắc tật nhiều năm khổ đori.

*Thấy bà Chúa gọi đến nơi,
Người ban cho khỏi đứng vươn nhìn tròn.
Chủ nhà tức tối với Người,
Vì Người chữa bệnh vào thời Sa-bat.
Ông liền công bố cho dân:
“Sáu ngày chữa bệnh cứu dân trong tuần.
Còn ngày Sa-bat cuối tuần,
Xin đừng ai đến xin ân ngày này”.
Chúa ta lên tiếng nói ngay:
“Hỡi người đạo đức giả ngây thiếu tình.
Trong ngày Sa-bat làm lành,
Bò lừa các chú cho ăn trong ngày,
Phương chi con cái Chúa đây,
Sa-tan cầm buộc lâu ngày khổ đau,
Lại không được tháo khỏi mau,
Trong ngày hữu lẽ khỏi đau an lành”.
Nghe xong lòng trí bất an,
Mấy người chống Chúa tỏ ra căm hờn.
Còn dân chúng lại vui cười,
Họ ca tụng Chúa bao lời kính tôn.*



28- DỰ NGÔN HẠT CẢI (*Lc 13, 18-19*)

*Nước trời giống hạt cải làn,
Hạt thì nhỏ bé nhưng làn lại to.
Chim trời bay đến líu lo,
Dưới cành dưới lá mưa to nắng nồng.*

29- DỰ NGÔN NẮM MEN TRONG BỘT (*Lc 13,20-21*)

*Nước trời giống cái men kia,
Người ta trộn lẫn làm bia lúa mì.
Hơi men liền bốc lên ly,
Tiệc tùng sảng khoái cung ly say mềm.
Một lời Thiên Chúa phán kèm,
Làm ta đổi nết tiến lên đổi đời.*

30- CỦA HẸP (*Lc 13, 22-30*)

*Chúa lên Giê-rút đi qua,
Các thành, thị xã giảng loan lời vàng.
Có người hỏi Chúa ân ban,
Về ơn cứu thoát khỏi giam hỏa hào.
Thưa Thầy cứu thoát làm sao?
Có chăng số ít được vào Nước Trời?
Chúa rắng: “Hãy gắng lên trời,*

Bằng con đường hẹp cuộc đời khó khăn.
Nhiều người ước muốn để qua,
Nhưng không vượt khỏi khó khăn đường này.

Một khi chủ đã vào đây,
Người liền khóa cửa nơi này kín bưng.
Những ai gõ cửa lưng chừng,
Người không đón chúng để cùng mở cho.

Có người gõ cửa xin vào,
Nhưng người hỏi kỹ kẻ nào gõ đây.
Nó thưa: “Con, kẻ trước đây,
Đã từng ăn uống trước đây nhà Ngài,
Cũng từng đã được nghe Ngài,
Giảng trong thành phố làng ngoài chúng con”.

Người liền nói lại rõ hơn:
“Ta không biết chú ở nơi nẻo nào,
Âm ty nơi đó hãy vào,
Chịu cho lửa đốt trong hào tối tăm.
Từ đây ngược mắt nhìn xa,
Ab-ram, Gia-cop đang ca hát mừng,
Ở trong Nước Chúa tung bừng,
Vô vàn người khác ca mừng hát theo.
Họ từ khắp chốn cheo veo,
Khắp cùng nam bắc mừng reo Cha lành.
Ai oí đứng chót trần gian,
Có ngày lại tiến lên gian hàng đầu.
Ai oí, muốn chiếm hàng đầu,

Có ngày lại xuống hàng sau cuối cùng”.

32- ĐỨC GIÊ-SU THƯƠNG TIẾC GIÊ-RU-SA-LEM (*Lc 13, 34-35*)

*Giê-ru! Giê-rút hối người!
Người đang tâm giết những người Ta sai.
Ta luôn ước muốn chờ hoài,
Như gà mẹ ủ con hai cánh mình,
Mà người chẳng muốn tự tình.
Từ nay đèn thánh lặng thính hoang tàn.
Ta đây nói thật khỏi bàn:
“Từ nay bỏ mặc chẳng can gián gì.
Cũng không còn thấy cả khi,
Các người cầu khẩn điều chi thiết cần.
Trừ khi lên tiếng điều trần,
Tụng ca Đáng đến nhân danh Chúa Trời.*

33- ĐỨC GIÊ-SU CHỮA NGƯỜI PHÙ THỦNG NGÀY SA-BAT (*Lc 14, 1-6*)

*Một ngày hưu lễ Chúa ta,
Được nhà thủ lãnh mời ăn tiệc mừng.
Nhóm này để ý săn lùng,
Xem Người có lỗi phạm trùng ngày hưu.
Xem kia trước mặt Giê-su,*

*Một người phù thủng ngày hưu đến nhà.
Chúa liền lên tiếng hỏi rằng:
“Trong ngày hưu lẽ chúa lành bệnh chăng?”
Mọi người im lặng làm thinh,
Chúa liền chữa họ cho đi ra về.
Rồi Người hỏi họ câu thêm:
“Nhà anh con cái hay chiên bị sa,
Xuống hầm xuống hố ngày Sa²⁹,
Có tìm cách kéo khỏi làn nước không?
Chẳng ai đáp lại đứng không,
Ra về im lặng trong lòng đầy căm.*

34- HÃY NGỒI CHỖ CUỐI (Lc 14, 7-11)

*Chúa xem trong các tiệc vui,
Người ta hay chọn chỗ vui nhất nhà.
Đó là cỗ nhất trong bàn,
Nên Người nói với các chàng dụ ngôn:
“Các anh khi được vô phòng,
Ăn mừng tiệc cưới trong phòng người ta,
Hay mừng sinh nhật chủ nhà,
Anh đừng ngồi cỗ nhất bàn tiệc ngon,
Kéo khi có khách trọng hơn,
Chủ nhà lên tiếng xin ông nhường cho,
Vị này cao cấp hơn ông.*

²⁹ Ngày Sabat

Anh liền xấu hổ đi vòng xuống sau.
 Vậy khi dự tiệc đi mau,
 Ngồi vào chỗ rót để sau được mời,
 Xin ông ngồi nhích lên hơn,
 Bấy giờ bạn được kính hơn trong nhà.
 Ai người kiêu ngạo háo danh,
 Đưa mình lên chốn cao xanh tận trời,
 Người này sẽ bị Chúa Trời,
 Hạ cho xuống rốt mọi người trần gian”.

35- KHI ĐÃI KHÁCH HÃY MỜI NHỮNG NGƯỜI NGHÈO KHÓ (Lc 14, 12-14)

Chúa ta lại nói lời rằng:
 Khi nào đãi khách người ta ăn cơm,
 Anh đừng mời khách những người:
 Giàu sang phú quý đến ngồi tiệc chung,
 Nhưng mời những kẻ khốn cùng,
 Lang thang, rách rưới đui mù khổ đau.
 Người này chẳng có cửa giàu,
 Đến ơn đáp nghĩa người giàu đã ban.
 Đến khi tận thế ngày tàn,
 Trời ban phúc lớn tràn lan người giàu.



36- DỰ NGÔN KHÁCH MỜI XIN KIẾU

(Lc 14, 15-24)

*Nghe rồi những kẻ đồng bàn,
Nói cùng Đức Chúa lời vàng sau đây:
“Phúc thay những kẻ sau này,
Được vào nước Chúa tràn đầy tình thương”.
Rồi Người lại nói nêu gương:
“Người kia làm tiệc lại mời khách đông,
Ông sai đầy tớ tiếng to,
Mời quan, quý khách các ông hãy vào,
Chiên, bò cũng đã ngả xong.
Nhưng rồi ai nấy chẳng ông nào vào.
Người thì xem đất ngoài đồng,
Kẻ thì đi thử cắp bò mới thâu,
Người kia mời cưới ngày đầu”.
Tớ về kể lại người đầu nổi xung.
Ông liền ra lệnh bổ xung:
“Hãy ra đường phố nơi chung trong thành,
Đưa người rách rưới tật tàng,
Đui mù, què quặt vào bàn tiệc mau”.
Bây tôi thưa chủ ông mau:
“Lệnh ông hoàn tất đã lâu trong nhà,
Nhưng chưa kín chỗ khắp nhà”.
Ông liền bảo tớ hãy ra ngoài đường,*

*Dọc theo bờ dâu bên nương,
Gặp ai bất cứ hãy mời vào đây,
Cùng chung bữa tiệc hôm nay,
Trong tình thân ái vui thay Nước Trời!
Thế là những kẻ được mời,
Trước kia không được hưởng ơn Nước Trời”.*

37- VÁC THẬP GIÁ MÌNH MÀ ĐI THEO ĐỨC GIÊ-SU (*Lc 14, 25-27*)

*Nhiều người theo Chúa trên đường,
Người liền nhẫn bảo mấy lời thân thương:
“Ai người muốn đến theo Tôi,
Phải từ cha mẹ, bầy tôi họ hàng,
Vợ con, chú bác xóm làng,
Lại còn từ khước thân mình cho xa.
Ai không vác thập giá ngang,
Đó là khổ giá, thân mình theo Tôi,
Người này không xứng với Tôi,
Đó là mòn đẽ đã còi tình thương”.*

38- TỪ BỎ HẾT NHỮNG GÌ MÌNH CÓ (*Lc 14, 28-33*)

*Người nào xây tháp to cao,
Trước khi xây cất tính sao cho rành,*

Lỡ ra đặt móng tiến hành,
 Mà không đủ phí hoàn thành việc chǎng?
 Người ta sẽ trách chủ nhà,
 Nửa chừng đứt gánh không thành việc công.
 Hoặc vua toan tính tấn công,
 Một thành hay nước mà không lo bàn,
 Tính xem có đủ sức mang,
 Mười ngàn binh lính đi sang nước người,
 Tấn công một nước đông người,
 Hai mươi ngàn lính đang chờ quân vua.
 Thấy mình không đủ sức đua,
 Vua bèn bãi kế đi khua nước người.
 Ai không từ bỏ khỏi người,
 Những gì mình có trong đời các anh.
 Các anh không thể theo làm,
 Môn đồ, tôi Chúa an lành đời tu.

39- MUỐI MÀ RA LẠT (Lc 14, 34-35)

Muối là đồ tốt để dùng,
 Nhưng nó ra lạt còn dùng việc chi?
 Chỉ còn đem vất lối đi,
 Người ta chà đạp nó đi cho rồi.



40- DỰ NGÔN VỀ LÒNG THƯƠNG XÓT CHÚA, CON CHIÊN BỊ LẠC (Lc 15, 1-7)

Những người thu thuế trong dân,
Cả người tội lỗi hay gần Chúa ta,
Để nghe Người giảng khuyên răn.
Còn người Pha-rít phàn nàn nói nhăng:
“Ông này đón tiếp tội nhân,
Và hay ăn uống khuyên răn lũ này”.
Chúa liền kể dụ ngôn này:
“Ai người có một chiên bầy trăm con,
Một chiên bị lạc trên đồng,
Lại không để lại cánh đồng chín mươi,
Để đi tìm kiếm con rơi,
Khi tìm đã thấy chiên rơi trên đồng.
Ông liền vác nó la to,
Khoe cùng bạn hữu và lo chung vui.
Chúa liền lên tiếng giọng vui:
Cha Thầy cũng sẽ mừng vui trên trời,
Thấy người tội lỗi nghe lời,
Ăn năn hối cải bỏ đường bê tha,
Hơn là chín chín người lành,
Không cần sám hối ăn năn trở về”.

41- DỤ NGÔN BẠC BỊ MẤT (*Lc 15, 8-10*)

Có người phụ nữ ở nhà,
Chẳng may đánh mất một quan trong mười.
Bà ta quét dọn khắp nơi,
Đốt đèn soi sáng cào bời rác than,
Khi tìm được nó một quan,
Bà vui mừng quỳnh đi sang xóm làng,
Khoe cùng các chị các anh:
Hãy vui với tụi tôi nhà khó khăn.
Mất tiền nay đã tìm ra,
Tôi đây nói thật các anh điều này:
“Triều thần Thiên quốc vui lây,
Một người tội lỗi lo thay đổi đời,
Ăn năn sám hối tội đời,
Bỏ dang tà vạy sống đời chính công”.

42- DỤ NGÔN NGƯỜI CHA NHÂN HẬU (*Lc 15, 11-32*)

Đức Giê-su kể dụ ngôn:
Người kia hai cậu trai con yêu đời:
Cậu con thứ đến ngoảnh lời:
“Xin cha phân phát của đời chúng con,
Người cha ưng ý chia cho,

*Ngày sau con thứ thu gom của mình,
Trầy đi xa xứ của anh,
Ở đây anh sống một mình xa hoa,
Tiêu sài phung phí kiêu xa,
Hết bao tiền của cha anh chia phần.
Chẳng may gặp nạn đói hành,
Anh ta lâm cảnh túng bần đáng thương.
Anh xin làm mướn một người,
Người này sai chú ra vườn chăn heo.
Bụng anh cào cấu đói meo,
Ước ao ăn cám của heo lót lòng.
Nhưng rồi cũng chẳng ai cho.
Bấy giờ anh nghĩ trong lòng miên man:
Biết bao tôi tớ ở nhà,
Cơm ăn áo mặc râm ran cả ngày.
Thế mà ta sống ở đây,
Của ăn chẳng có đói lây cả ngày.
Nên ta phải trở về ngay,
Để thưa cha rõ nỗi này của ta.
Ngay khi còn tận ngoài xa,
Người cha trông thấy chạy ra đón chàng.
Ông ôm cổ cậu hôn nhanh,
Hôn đi hôn lại nhớ anh lâu ngày.
Anh liền thưa với cha hay:
“Lạy cha con lỗi phạm NGÀI và cha,
Con đây chẳng đáng con cha,*

Xin cha, Thiên Chúa thứ tha con này”.
Ông liền gọi tớ ra đây,
Hãy đem áo tốt mặc ngay cho người,
Nhân đâu, giầy dép xỏ người.
Con ta sống lại đổi đổi vui thay!
Hãy tìm bê béo giết ngay,
Ăn mừng cậu ấm chết nay sống đời.
Cả nhà vui nhộn khách mời,
Vui mừng ăn uống tiếng cười rầm ran.
Người anh trông thấy từ xa,
Cho người hỏi biết xảy ra chuyện gì.
Một người cho biết truyện kỳ:
Cậu em trở lại cha thì mừng vui,
Nên cha mở tiệc cho vui.
Người anh thấy vậy không vui chút nào.
Anh ta quyết định không vào,
Nhưng cha ra đón mời vào chung vui.
Nhưng anh thưa với cha cùng:
Bao năm con sống phục tùng cha đây,
Không hề trái lệnh cha này,
Mà cha chẳng dãi con ngày nào công,
Chẳng ban bê nhở cho con,
Để con dãi bạn bùa còm ăn chơi.
Còn thằng bất hiếu cha ơi,
Sau khi phung phí lo chơi điếm đàng,
Trở về cha lại mở bàn,

*Tiệc tùng bê béo tràn lan cả nhà.
 Người cha nói lại anh ta:
 Hỡi con luôn ở bên cha mọi ngày,
 Những gì cha có ở đây,
 Cũng đều là của con đây chứ gì?
 Chúng ta nay phải mừng vui,
 Em con đã chết, lại vui sống mà.
 Em con đã lạc nơi xa,
 Hôm nay tìm thấy phải ăn tiệc mừng.*



43- DỤ NGÔN QUẢN LÝ BẤT LUƠNG *(Lc 16, 1-8)*

*Chúa ta kể dụ ngôn rằng;
 “Chủ kia có một quản gia khôn ngoan.
 Chủ nhà nghe nói ông ta:
 Nhiều lần phung phí của nhà ông ta.
 Ông liên gọi tới nói rằng:*

“Từ nay anh nghỉ quản gia nhà này.
Vậy anh tính sổ từ ngày,
Tôi giao quản lý tại đây kỹ càng”.
Người này trong bụng nghĩ rằng:
Tôi nay nghĩ kế phải làm sao đây?
Chủ ta cất chức tớ này,
Làm công cuốc đất cho ai không thành,
Ăn mày lại sợ mất danh.
Vậy ta tính kế có chàng giúp ta.
Anh liền gọi các bạn ra:
Này anh nợ chủ tính ra bao nhiêu?
Tôi còn nợ chủ khá nhiều,
Một ngàn thùng lúa mạch kiều lâu năm.
Hãy ngồi viết lại một trăm.
Anh kia nợ chủ mấy trăm thùng dầu?
Tôi đây nợ chủ đã lâu,
Một trăm sáu chục thùng dầu nấu ăn.
Hãy ngồi viết lại một trăm.
Chủ nhà khen tớ trí nhanh kiếm lời.
Chúa ta lại nói mấy lời:
“Đời này con cái loài người khôn ngoan,
Hơn con sự sáng nhiều lần,
Ngoại giao, xử thế, nói năng hằng ngày”.

44- TRUNG TÍN TRONG VIỆC SỬ DỤNG TIỀN CỦA (Lc 16, 9-13)

*Phân Thầy, Thầy bảo anh hay,
Hãy dùng của bất chính gây bạn bè,
Phòng khi thất thế mất bè,
Có người đón tiếp anh về bản quê.
Ai trung trong việc nhỏ nhen,
Người này trung tín liệt kê của nhiều.
Ai người bất chính làm liều,
Những khi phải xử những điều nhỏ nhen.
Người này cũng sẽ lem nhem,
Thi hành việc lớn ở trên cõi đời.
Anh không ngay chính của đời,
Người ta trao phó để nhờ giữ cho.
Sao anh có thể để lo,
Giữ gìn của cải họ cho anh dùng.*

* * *

*Chủ nhà chẳng có hai người,
Nên ta phải mến một người đâu thôi.
Nếu ta lại muốn làm tôi,
Chỉ nên hầu hạ làm tôi người đâu.
Chúng ta không thể mến chầu,
Chúa Trời, của cải trong đâu như nhau.
Nếu anh yêu Chúa cao sâu,
Phải lìa của cải qua mau đời này.*

45- ĐỨC GIÊ-SU KHIỂN TRÁCH PHA-RI-SIÊU
HAM TIỀN, PHẢI DÙNG SỨC MẠNH ĐỂ
VÀO NUỐC CHÚA, LÈ-LUẬT, VẤN ĐỂ LY
DỊ (*Lc 16, 14-18*)

*Những người Pha-rít yêu tiền,
Họ cướp nhau Chúa nhân tiền trước dân.
Nên người nói với họ rằng:
“Các ông ra vẻ trọn lành chính công,
Chúa Trời thấu suốt lòng ông.
Những gì cao trọng kính tôn trên đồi,
Chúa Trời lại gồm xa rời.
Không thèm để ý có lời gì không.*

* * *

*Trong thời Gio-án giảng khuyên,
Đề cao luật pháp dưới quyền Mô-sê.
Nhưng nay lại có luật lệ,
Tin Mừng của Chúa loan truyền khắp nơi.
Luật này căn cứ sức người,
Phải luôn phán đấu xa rời tội nhơ.
Đất trời tàn lụi dễ dàng,
Hơn là phết, chấm luật hành mất đi.
Ai mà rãy vợ vì tình,
Cưới về vợ khác, ngoại tình chẳng sai.
Vợ ai bị rãy ra ngoài,
Người nào cưới lấy mắc hoài tà dâm.*

46- DỤ NGÔN NGƯỜI GIÀU VÀ ANH LADARÔ NGHÈO KHÓ (Lc 16, 19-31)

*Ở kia có một người giàu,
Mặc toàn gấm vóc lụa màu sáng tươi,
Ngày ngày yến tiệc vui cười.
Một người nghèo khó khổ đói đê mang.
Nằm ngay trước cổng đi ra,
Mình đầy chốc lở loang ra khắp người.
Tên anh La-dá đau thương,
Thèm ăn những thứ rót rơi từ bàn.
Nhưng rồi chẳng có ai ban,
Hàng ngày có chó đến thăm nhiều lần.
Nó ăn, nó liếm chồ loang,
Mùi hôi máu mủ bốc ra quanh người.
Thế rồi anh chết im hơi,
Thiên thần đến rước lên trời sáng choang.
Được đưa tận chồ Ab-ram,
Người giàu lại cũng chết nhanh trong ngày.
Người ta an táng ông ngay.
Linh hồn bị nhốt ở ngay hỏa hào.
Chịu muôn hình khổ trong lò,
Người nhìn tận chốn xanh cao trên trời.
Thấy cha tổ phụ sáng ngời,
Trong lòng lại có một người sáng sao!
Tên là La-dá ngày nào,
Đã từng nằm trước cổng vào nhà ông.*

*Người giàu lên tiếng kêu ông:
“Lạy cha Ab-rám xin ông thương con,
Sai La-da-rô cứu con,
Lấy tay nhúng nước nhỏ trong lưỡi này,
Để con đỡ khát ở đây,
Âm ty lửa đốt cả ngày không ngơi”.*

*Ab-ram đáp lại mấy lời:
“Hỡi con cuộc sống cả đời của con,
Đã từng ban thương cho con,
Còn La phải khổ hơn con bội phần³⁰,
Đói ăn rét mướt ở trần,
Chịu toàn bất hạnh trên trần, con ơi.
Nay La được hưởng vui cười,
Còn con phải chịu bù đời sướng vui.
Vả chẳng khoảng cách thật xui,
Hố hào ngăn cách chẳng khi hẹn hò.
Bên này chẳng có đi vô,
Bên kia cũng chẳng ra vào gặp nhau”.*

*Người giàu thấy vậy nói mau:
“Xin ngài gửi gấp La mau đến nhà.
Thưa cùng bố mẹ các anh,
Vì con còn có bảy anh em mà,
Để cho họ khỏi lối lầm,
Đi vào chốn khổ muôn năm không rời”.*

*Ab-ram lại nói mấy lời:
“Nhóm này đã có nhiều người khuyên răn”.*

³⁰ Ông Lagiarô nghèo khổ

Người giàu lại nói rõ ràng:
 “*Không đâu cụ tổ Ab-ram hiểu cho,*
Nếu người đã chết về lo,
Nói cho họ biết mối lo như vậy,
Hắn là họ sẽ đổi thay,
Ăn năn sám hối đổi thay cuộc đời”.
Ab-ram lại nói tiếp lời:
 “*Mo-sê, ngôn sứ có lời không nghe,*
Vậy thì kẻ chết hiện về,
Nói khuyên họ cũng không nghe đâu mà”.

47- VẤP NGÃ, SỬA LỖI ANH EM, SỨC MẠNH CỦA LÒNG TIN (Lc 17, 1-6)

Chúa ta nói với môn đồ:
Mọi điều phải có lý do xảy ra.
Nhưng ai làm cớ xảy ra,
Người này phải chịu đứng ra nhận làm.
Gương mù chẳng thiếu trên trần,
Nhưng ai làm cớ lỗi lầm người ta,
Người này phải chịu xét tra,
Dành cho những kẻ gây ra gương mù.
Khốn cho kẻ xấu, gương mù,
Thà rằng chết tốt trong tù còn hơn.

* * *

*Nếu ai xúc phạm đến anh,
Hãy dùng lời nói trách anh ta liền,
Nếu anh ta hối tha liền,
Cho dù xúc phạm anh trên bảy lần,
Mỗi lần đều có xin tha,
Thì anh phải thứ anh ta bảy lần,*

* * *

*Môn đồ thừa Chúa ta rằng:
“Thầy thêm tin mạnh anh em chúng con”.
Chúa liền đáp lại các ông:
“Ai mà tin mạnh trong lòng không nghi.
Người này khiến núi rời đi,
Khiến dâu trỗc rẽ rời đi xuống đầm.*



48- PHỤC VỤ CÁCH KHIÊM TỐN (Lc 17, 7-10)

*Trong anh có tớ đi làm,
Khi về chủ bảo dọn bàn ta ăn,
Xong rồi người cũng sẽ ăn,
Lẽ rằng tôi tớ hầu bàn chủ ăn.
Đó là nhiệm vụ phải làm.
Các anh khi có việc làm lệnh trên,*

*Xong rồi hãy nói bὲ trên:
Chúng tôi đây tớ lệnh trên chu toàn.
Chu toàn bốn phận phải làm,
Đó là lệnh Chúa ban ra mọi thời.*

49- MUỜI NGƯỜI PHONG HỦI (Lc 17, 11-19)

*Hành trình đi đến Gia-liêm,
Phải qua biên giới hai miền It-diên,
Ga-li miền bắc It-diên,
Sa-ma trung độ It-diên nước nhà.
Người đi qua giữa một làng,
Mười người phong hủi chạy ra đón Người.
Họ dừng ngay ở đầu đường,
Kêu lên: “Lạy Chúa xin thương chúng tôi”.
Chúa ta bảo hãy trình coi,
Cho thầy tư tế trông coi việc này.
Đang đi họ thấy lành ngay,
Một người trong bọn liền quay đến Thầy.
Tạ ơn Thiên Chúa và Thầy.
Người này ngoại giáo miền tây xứ Sa³¹.
Chúa liền nói với anh ta:
“Mười người chẳng được chữa lành cả sao?
Chín người đâu mất không vào,*

³¹ Xứ Samaria

*Tạ ơn Thiên Chúa biết bao ơn lành.
Rồi người nói với anh ta:
“Lòng tin đã chữa bình an ra vè”.*

50- TRIỀU ĐẠI THIÊN CHÚA ĐANG Ở GIỮA CÁC ÔNG (Lc 17, 20-21)

*Nhóm Pha-rít hỏi Chúa rằng:
Bao giờ Nước Chúa lan tràn khắp nơi?”
Chúa rằng: “Nước Chúa đến rồi,
Nước Trời không giống ngọn đồi ta trông,
Cũng không ở chốn tây đông,
Nước Trời ở giữa các ông hàng ngày”.*



51-MỘT NGÀY CỦA CON NGƯỜI (Lc 17, 22-37)

*Chúa ta nói với môn đồ:
Từng ngày mong ước đợi chờ Chúa ra.
Nhưng rồi chẳng thấy Chúa ra.
Người ta sẽ nói với anh thế này,
Này Ngài ở đó, ở đây,
Anh đừng có chạy đi ngay theo người.*

*Chớp lòe chớp lóe nhiều phương.
Con Người giống vậy trong giờ giáng lâm.
Tiên vàn phải chịu loại ra,
Chịu bao đau khổ người ta hành Người.
Trong thời Nô-é các người,
Thấy bao sự việc ra đời lạ thay!
Trong ngày Chúa đến giống thay!
Người ta ăn uống no say chẳng màng,
Lấy chồng cưới vợ rầm ran,
Đến ngày No-é thu quân vào tàu.
Lụt tràn hồng thủy đến mau,
Muôn vàn người vật biến mau chốn này.
Thời kỳ ông Lót giống đây,
Người người ăn uống no say không ngờ.
Vào ngày ông Lót ra đường,
Bỏ thành Sô-đốm xa rời quê hương.
Chúa làm mưa lửa bởi trời,
Diêm sinh đốt cháy vật người tan hoang.
Việc này cũng giống giáng lâm,
Con Người sẽ đến thi hành lẽ công.
Ngày này ai ở trên cao,
Chớ rời xuống gác lấy đồ ra xa.
Những ai đang ở ngoài nhà,
Chớ về lấy áo hoặc màn đem đi.
Ai tìm cứu sống thân mình,
Người này mất sống của mình chẳng sai.*

*Ai liều mạng sống vì Thầy,
 Người này cứu mạng khỏi ngày chết tươi.
 Hai người chung sống một giường,
 Một người bỏ lại một người đem đi.
 Hai người xay bột lúa mì,
 Một người bỏ lại người thì mang đi.
 Hai người cày ruộng đương đi,
 Một người bỏ lại, người thì đi đâu.
 Môn đồ hỏi Chúa ở đâu?
 Người liền nói lại một câu rõ ràng:
 “Ở đâu xác chết phơi ra,
 Diều hâu bay tới tụ đàn tranh nhau”.*



52- DỤ NGÔN QUAN TÒA BẤT CHÍNH, BÀ GÓA QUẤY RẦY (Lc 18, 1-8)

*Chúa ta lại kể dụ ngôn,
 Dạy cho môn đệ phải luôn nguyện cầu.
 Trong thành có một quan giầu,
 Ông không sợ Chúa phủ đầu phạt nhanh.
 Cũng không kính nể người ta,
 Trong thành có một góa bà đến van:
 Xin ông xử kiện cho già,*

Có người xấu bụng kiện bà lăng nhăng.
Ông không để ý lời van,
Cũng không muốn xử cho bà an tâm.
Nhưng vì bà cứ kêu van,
Làm ông nhức óc xử tha cho bà.
Thế nên Thiên Chúa khoan nhẫn,
Lại không bênh vực bạn thân của Người,
Ngày đêm vẫn cứ xin ơn.
Thầy đây nói thật các ngươi biết rằng:
“Chúa mau giải cứu cho ta,
Và ban ơn phúc chúa chan đầy tràn”.
Chẳng hay Chúa ngự quang lâm,
Có còn Tin mạnh trên trần nữa không?



53- DỤ NGÔN VỀ VIỆC CẦU NGUYỆN (Lc 18, 9-14)

Chúa ta kể một dụ ngôn,
Có người kiêu ngạo đa ngôn nói liều.
Nó khinh kẻ khác nhiều điều,
Cho mình công chính hơn nhiều người ta.
Hai người đi đến nhà Cha,
Để lo cầu nguyện với Cha trên trời.
Một người thuộc nhóm thuế đồi,

*Người kia Pha-rít yêu đời lăng nhăng.
Pha-ri đứng một mình giang,
Hai tay cầu Chúa xin ban ơn lành:
“Lạy Trời, Chúa cả cao sang,
Tôi không bất chính tham lam ngoại tình,
Không như thu thuế bất nhân,
Một tuần tôi tĩnh hai lần không ăn,
Tôi dâng kính Chúa mười phần,
Tiền lương, hoa lợi bản thân hằng ngày”.*

*Còn người thu thuế chắp tay,
Cúi mình đấm ngực thưa ngay Chúa rằng:
“Chúa ơi, con tội lỗi tràn,
Xin thương tha thứ và ban ơn lành”.*

*Tôi đây nói các ông rằng:
“Người này đi xuống về nhà băng an,
Mọi điều tội lỗi được tha.
Còn người Pha-rít kiêu xa trở về,
Lại thêm tội lỗi nhiều bè,
Lòng kiêu khinh bỉ bạn bè quanh đây.
Ai kiêu Chúa sẽ hạ đầy,
Còn ai khiêm hạ mai ngày cất lên”.*

54- CHÚA VÀ CÁC TRẺ EM (Lc 18, 15-17)

*Trẻ em kéo đến bên Người,
Chúa giơ tay đặt từng người các em.*

*Môn đồ khó chịu khi xem.
Nhưng Người lại nói: “Để em đến Thầy,
Đừng ngăn cấm chúng làm rầy,
Nước trời thuộc những kẻ này đó anh.
Mọi người tất cả các anh,
Muốn vào nước Chúa thật nhanh vĩnh tồn,
Phải là những kẻ có hồn,
Tâm tình khiêm hạ như hồn trẻ thơ”.*

55- NGƯỜI GIÀU CÓ (Lc 18, 18-23)

*Một người đến Chúa thưa rằng:
“Làm gì được sống vinh thăng thưa Thầy?
Phải làm điều tốt nào đây?”
Chúa rằng: “Giải đáp câu này dễ thay!
Cha Ta là Đấng tốt lành,
Chính Ngài là Chúa đích danh trên trời.
Muốn vào cõi sống đời đời,
Phải tuân thập giới của Trời đó sao?
Họ thưa những giới răn nào?
Người không được giết đồng bào trong dân,
Đừng gian tình chớ chứng gian,
Kính yêu cha mẹ, hiếu nhân, lòng thành.
Yêu người như bản thân anh.
Trả lời: “Tôi giữ trung thành giới răn,
Liệu tôi còn phải băn khoăn?”*

*“Nếu ngươi muốn sống xả thân vì Trời,
Hãy về bán hết của đời,
Trao ban kẻ khó đoạn rồi theo Ta”.
Nghe buồn hối bước chân ra,
Vì anh tài sản kể ra kếc xù.*

56- NGƯỜI GIÀU KHÓ VÀO NUỚC THIÊN CHÚA (Lc 18, 24-27)

*Bấy giờ Chúa nói môn đồ,
“Người giàu thật khó tiến vô Nước Trời”.
Thầy đây nói tiếp đôi lời:
“Lạc đà qua lỗ kim dơi dẽ vào³²,
Hơn giàu vào nước Trời cao?”
Môn đồ nghe thế xôn xao than phiền:
“Vậy ai được cứu lên liền.”
“Anh em nghĩ vậy đương nhiên phàn nàn,
Nhưng gì không thể hoàn toàn,
Nhưng nơi Thiên Chúa không can hệ gì!”*

³² Lỗ thông hơi các hầm nhà để đồ phế thải hoặc rượu lâu năm

57- PHẦN THƯỞNG DÀNH CHO NHỮNG AI BỎ MỌI SỰ THEO CHÚA (Lc 18, 28-30)

Phê-rô cất tiếng thưa Người:
“Chúng con bỏ hết của đời để theo,
Những gì sẽ được kèm theo?”
Trả lời chẳng chút quanh queo việc này:
“Anh em những kẻ theo Thầy,
Khi con Người đến tràn đầy vinh quang,
Anh em hưởng sự vể vang,
Ngôi tòa phán xét chi đoàn Ít-ran.
Ai rời cha mẹ chẳng than,
Cửa nhà, ruộng đất chẳng ham vì Thầy,
Lại trăm gấp ở đời này,
Ngày sau sống hưởng phúc đầy vinh quang”.

58- ĐỨC GIÊ-SU BÁO CUỘC THƯƠNG KHÓ LẦN THỨ BA (Lc 18, 31-34)

Chúa ra đi với môn đồ,
Đọc đường Người nói lời mô tả này:
“Ta lên Giê-rút lần này,
Con Người sẽ bị trao tay kẻ thù,
Pha-ri, Thượng tế, Kinh sư,
Người ta nhạo báng, đánh nhùn toàn thân,
Đóng đinh thập giá tay chân.

*Ba ngày cõi tử, toàn thân cực hìn,
 Rồi Người sống lại, phục sinh,
 Hào quang sáng láng quang vinh ngàn đời”.
 Môn đồ ít hiểu mấy lời,
 Vẫn còn ẩn khuất cuối đời Chúa ta.*

59- ĐỨC GIÊ-SU CHỮA NGƯỜI MÙ TẠI GIÊ-RI-CÔ (Lc 18, 35-43)

*Giê-ri thung lũng vườn hồng,
 Nổi danh hồng thăm thơm tho cả thành.
 Thầy trò rời bỏ nội thành,
 Tiến về Giê-rút nổi danh nước người.
 Trên đường đi gặp một người,
 Tên là Ti-mết khất lương bị mù.
 Anh ta con Bác hiền nhu³³,
 Nghe tin Đức Chúa Giê-su tiến vào.
 Anh liền la lớn kêu gào:
 “Lạy con Đa-vít xin vào thương con”.
 Người ta quát nạt im con,
 Anh càng la lớn cho con mắt lành”.
 Người ra hiệu muốn vòi anh,
 Người mù vất áo chạy nhanh tới Người.
 Chúa rắng: “Anh hãy lên lời”.
 “Xin Ngài cho sáng mắt thời thấy xa”.*

³³ Ông Bactime

*Người liền cho mắt mở ra,
Anh ta vui sướng đi ra theo Người.*

60- ÔNG DA-KÊU (*Lc 19, 1-10*)

*Chúa rời Giê-rí vào thành,
Gặp ngay Gia-kêu thi hành thuế thu.
Ông lùn, giàu có, tín trung,
Ông tìm cách ngó Giê-su thế nào.
Ông lên một chỗ khá cao,
Thấy Người thật rõ với bao tình người.
Chúa trông lên thấy một người,
Chúa liền phán bảo những lời sau đây:
“Ông kia hãy xuống mau đây,
Hôm nay ta trú một ngày nhà ông”.
Vội vàng tut xuống bên hông,
Mời Ngài quá bộ đi rong vào nhà.
Mấy người Pha-rít nói xa:
“Ông này lại trú tại nhà tội nhân”.
Da-kêu lên tiếng tốt lành:
“Thưa Ngài phúc lớn cho nhà của tôi!
Hôm nay quý khách thương tôi,
Ghé vào tệ xá thăm tôi hết tình.
Tôi xin bố thí của mình,
Nửa phần gia sản biếu dân người nghèo.
Lỡ tôi làm thiệt người nghèo,*

*Xin đèn gấp bốn giao kèo tôi ra".
 Chúa liền nói với ông ta:
 "Hôm nay cứu độ đến nhà của ông,
 Vì ông con cháu theo dòng,
 Cùng nguồn tổ phụ chính dòng Ab-ram".*



61- DỰ NGÔN MƯỜI NÉN VÀNG (Lc 19, 11-27)

*Đức Giê-su kể dụ ngôn:
 Có người quý tộc rất khôn đi xa,
 Để lo lãnh nhận chức vua,
 Sau này cai trị nước nhà của ông.
 Ông cho gọi đến với ông,
 Mười người tôi tớ có công trong nhà.
 Ông trao mười nén vàng thanh,
 Ông khuyên làm lợi để sinh hoa lời.
 Rồi ông cất bước lên đường,
 Để rồi lãnh nhận quyền vương trở về.
 Mấy người trong nước không nghe,*

Sai người đến nói khó nghe chừng nào!
Chúng tôi không muốn ông vào,
Làm vua đất nước khi nào ông sang.
Sau khi lãnh nhận quyền ban,
Trở về bản xứ thi hành chức trao.
Ông kêu đầy tớ đã trao,
Vàng ròng sinh lợi ra bao nhiêu lời.
Người đầu tiến đến nói lời,
Được mười vàng nén xin người nhận cho.
Ông khen đầy tờ khéo lo,
Thưởng công, cai trị với ông mười thành.
Người hai tiến đến nói rằng:
Thưa ông vàng nén ông ban sinh lời,
Sinh ra năm nén cho người.
Ông rằng: anh nữa hãy coi năm thành.
Còn người ba đến thưa nhanh,
Thưa ông, tôi biết ông gian của người:
Thu nơi không phát kiếm lời,
Gặt nơi không vãi thu lời người ta,
Nên tôi gói kỹ trong khăn,
Nay xin trả lại chủ nhân đàng hoàng.
Cứ lời người đã nói ra,
Xử anh đúng lẽ công bằng dân gian.
Sao anh không gửi ngân hàng,
Để khi về nước rút vàng lãi theo?
Anh người có tính hay keo,

*Hãy rời nhà chủ chớ theo chủ này.
 Hãy đem vàng của hắn đây,
 Trao cho người nhất có đầy của dư.
 Ai thêm thì lại có dư,
 Còn ai không có sẽ thu gia tài.
 Những ai chống lại ta đây,
 Hãy đem chém cổ tại đây xem nào.*



V- ĐỨC GIE-SU RAO GIẢNG TẠI GIÊRUSALEM

1- ĐỨC GIÊ-SU VÀO GIÊRUSALEM (Lc 19, 28-40)

*Kìa thành Giê-rút chặng xa,
 Ô-liu vườn rộng, Bet-pha là làng.
 Người sai môn đệ mà rắng:
 “Hai anh đi tới xóm làng đầu thôn.
 Thấy ngay lừa mẹ lừa con,
 Hai anh cởi lấy dắt bon ra đường.
 Nếu ai hỏi đến bất thường,
 Trả lời: “Chúa muốn lên đường cần ngay,
 Xong rồi sẽ trả lừa này”.
 Xảy ra việc đúng như Thầy bảo đây.*

*Môn đồ vâng lệnh đi ra,
Lùa con lùa mẹ được đưa đến Thầy.
Trên lưng trải áo cho dày,
Thầy ngồi trên đó ngập đầy thân thương.
Đám đông lấy áo trải đường,
Có người chặt lá lót đường rất mau.
Đám đông kẻ trước người sau,
Reo hò vang dậy cùng nhau tiến vào:
“Chúc mừng Đức Chúa chí cao,
Đấng đang ngự đến khác nào vua Ta,
Nhân danh Chúa cả chí nhân,
Bình an dưới thế chúng nhân an hòa.
Vinh danh Thiên Chúa chan hòa,
Trời cao lồng lộng tỏa hào sáng tươi”.
Đám đông có mấy chục người,
Thuộc chòm Pha-rít có lời trách nhanh:
“Xin Thầy quở trách môn sinh,
Gây ôn làng xóm, an ninh phố phường”.
Chúa ta lại nói đôi lời:
“Chúng dân nín lặng không lời ngợi ca,
Sỏi đá lên tiếng hoan ca,
Chúc mừng Thiên Chúa bao la tình người”.*

2- ĐỨC GIÊ-SU THƯƠNG TIẾC GIÊ-RU-SA-LEM (Lc 19, 41-44)

*Giê-ru, Giê-rút hỡi ngươi,
Ta thương, ta khóc cùng ngươi bao ngày.
Phải chi chính tại nơi đây,
Ngươi nhìn thấy cảnh ở đây an bình.
Dân thành vui sướng an lành,
Người người quý mến cảnh nhà bằng yên.
Nhưng vì chẳng biết ơn riêng,
Chúa Trời gìn giữ cách riêng bao ngày.
Thì nay sẽ đến có ngày,
Quân thù vây hãm cả ngày lẫn đêm.
Chúng đem lính tráng bốn bề,
Bao vây dân chúng không hề xót thương.
Nước thì khô cạn đường mương,
Cơm ăn chẳng có trèo tường không ra.
Thế rồi chúng phá tan hoang,
Không còn hòn đá nằm ngang trên tường.
Đó vì tại lỗi của ngươi,
Không chào đón Đấng viếng ngươi thăm thành.*

3- CHÚA ĐUỔI NHỮNG KẺ BUÔN BÁN RA KHỎI ĐÈN THỜ (*Lc 19, 45-48*)

*Chúa ta đi đến đèn thờ,
Người trông những kẻ làm dơ đèn thờ.
Chúng buôn bán đủ thứ đồ,
Bán chim, đổi chác, bán bò, bán chiên.
Người liền roi quất hất nghiêng,
Ghế bàn, chim chóc, túi tiền tóe tung.
Các người đã phá đèn chung,
Là nơi cầu nguyện Cha chung trên trời.
Các người biến đổi đèn thờ,
Thành hang trộm cướp người đời coi khinh.
Hằng ngày Chúa giảng trong đèn,
Kinh sư, thương tế bàn riêng giết Người.
Nhưng chưa có dịp có thời,
Vì dân quý mến nghe lời Chúa ta.*

4- CÂU HỎI VỀ QUYỀN BÍNH CỦA ĐỨC GIÊ-SU (*Lc 20, 1-8*)

*Chúa ta tiến lại đèn thờ,
Giảng cho dân chúng tình thơ Nước Trời.
Kinh sư, thương tế thưa Người:
“Thầy dùng quyền phép nào noi việc này?
Ai cho Thầy phép làm đây?”*

*Tôi đây muốn hỏi các thầy điều sau:
“Mong sao quý vị nói mau,
Thì tôi cũng sẽ trước sau khởi đầu.
Gio-an phép rửa bởi đâu?
Bởi phàm hay bởi cao sâu kiêu nào?”
Họ thầm nghĩ kế xem sao,
Nếu là bởi Chúa lẽ nào không tin?
Hay là trần thế phát sinh?
Điều này lại sơ dân vin nhạo cười.
Vậy nên họ mới trả lời:
“Chúng tôi không biết, Thầy ơi, chuyện này”.
Thế nên tôi cũng đáp ngay:
“Tôi không tiết lộ quyền này anh ơi,
Khiến tôi làm những truyện rồi,
Đuổi người buôn bán phải rời nhà Cha”.*

5- DỤ NGÔN NHỮNG TÁ ĐIỀN SÁT NHÂN (Lc 20, 9-19)

*Dụ ngôn khác Chúa ban cho,
Chủ ông trồng được vườn nho tươi lành.
Chung quanh rào dậu gác canh,
Bồn nho đặt cạnh tháp canh gần nhà.
Thế rồi ngày tháng trôi qua,
Chủ ông có việc phải xa nơi nhà.
Vườn nho được phó nông gia,*

*Ngày qua tháng lại tới mùa thu hoa.
Ông sai đầy tớ kiểm tra,
Tá điền bắt giết không tha tên nào.
Ông sai nhóm khác đi vào,
Tá điền cũng giết chẳng bào chữa ai.
Cuối cùng cậu ấm được sai,
Nghĩ rằng chúng sẽ nể oai chủ nhà.
Chúng rằng: “Thùa tự ông ta,
Chúng ta giết chết quăng ra hàng rào”.
Chủ ông sẽ xử thế nào?
Tá điền độc ác chủ rao lời này:
“Ta tru giệt lũ ác bay,
Vườn nho trao lại tá ngay sinh lời.
Cứ mùa hắn nộp hoa lời,
Chủ nhân yên trí sống đời vui thay!”
Nên tôi nói các ông hay:
“Nước Thiên Chúa tước khỏi bầy các ông,
Trao ai biết tính sinh công,
Biết làm sinh lợi như lòng ước mong.
Các ông đã đọc lời trong,
Thánh Kinh: Hòn đá thợ ông vất đường,
Đã nên đá tảng góc tường,
Thật là kỳ diệu khác thường đó sao?
Đá này rơi trúng người nào,
Sẽ làm người ấy lực hao sức tàn”.
Nghe xong họ mới phàn nán:*

*Lời này ám chỉ lũ đàn Pha-ri.
Ghét Thầy, bất luận điều chi,
Họ tìm cách bắt Thầy thì mới nguôi.
Nhưng vì họ sợ đồng người,
Bởi vì dân chúng mến lời Chúa Con.*

6- NỘP THUẾ CHO XÊ-DA-RÊ (Lc 20, 20-26)

*Bấy giờ Pha-rít mấy người,
Tìm mưu gài bẫy lỡ lời Chúa ta.
Họ sai đầy tớ đi ra,
Vài tên Hê-rốt từ xa gặp Ngài,
Đến xin gặp Chúa khẩn nài:
“Thưa Thầy rõ việc an bài khôn ngoan,
Thầy truyền chân lý chống gian,
Thầy không tâng vị, xử oan điều gì,
Về ngoài Thầy chẳng quan chi,
Xin Thầy cho biết lẽ gì sưu quan?
Có nên nộp thuế đàng hoàng?”
Chúa rành ác ý lên ban lời rằng:
“Đưa tôi đồng bạc nộp quan,
Người xem và hỏi: Quản quân hiệu là?”
Họ thưa Chúa: “Của Cê-da’
“Cê-da trả lại Cê-da công bằng,
Của Thiên Chúa trả Chúa ta”.
Họ nghe kinh ngạc bỏ ra đi vè.*

7- KẺ CHẾT SỐNG LẠI (Lc 20, 27-40)

Mấy người Sa-đốc gặp Ngài,
Trình về ý kiến an bài đời sau.
Chết rồi sống lại bởi đâu?
Chúng tôi đang đợi Thầy mau đáp lời.
Mô-sê có nói trước thời:
“Nếu anh cả chết hết đời không con.
Em trai phải cưới sinh con,
Để sinh con cái bảo tồn họ đương.
Nhưng rồi em cũng đáng thương,
Chết không sanh sản tiếp dòng tổ tông.
Anh em cả bảy xoay vòng,
Cưới cô rồi chết vẫn không đứa nào.
Vậy khi sống lại làm sao,
Cô kia nay sẽ trao vào ai đây?
Bảy chàng cùng đã se dây,
Mà con không có nối dây tông đường”.
Chúa ta trả lẽ duyên thương:
“Các ông làm lẫn không tường Thánh Kinh.
Cũng không hiểu biết phép linh,
Quyền năng Thiên Chúa siêu linh tuyệt vời.
Trong ngày sống lại lên trời,
Không chồng, không vợ giống nơi cõi trần.
Lúc này người giống thiên thần,
Con người sống lại thuộc phần thiên linh.

Các ông chưa đọc Thánh kinh:
 “Ta là Thiên Chúa dựng hình vô song,
 Ta không Chúa kẻ tiêu vong,
 Nhưng là Chúa của linh hồn trường sinh”.
 Đám đông kinh ngạc lời linh,
 Ra về cảm phục phát sinh khen Người.



8- ĐỨC KITÔ LÀ CON VÀ CŨNG LÀ CHÚA CỦA ĐA-VỊT (Lc 20, 41-44)

Có người Pha-rít ở đây,
 Chúa liền hỏi họ câu này xem sao:
 “Kitô bạn nghĩ ai nào?
 Người là con của người nào trần gian?”
 “Con vua Đa-vít đây ân”.
 “Vậy sao Đa-vít được Thần Khí soi?
 Ngài là Chúa Thương của tôi,
 Cất cao lời tụng Đáng ôi cao vời,
 Chúa Cha phán Chúa thương tôi:
 Con lên ngự trị và ngồi bên Cha,
 Và kìa ở dưới chân Ta,

*Địch thù ở đó cũng là của Con.
Đáng mà Đa-vít xưng con,
Ki-tô Chúa Thương là con vua à?”
Không ai đáp lại chịu thua,
Và từ ngày đó, chúng chừa nín luôn.*

9- ĐỨC GIÊ-SU KHIẾN TRÁCH CÁC KINH SƯ (Lc 20, 45-47)

*Bấy giờ Chúa nói đám đông,
Kinh sư, Pha-rít giảng thông trên tòa.
Anh nghe thực hiện được mà,
Nhưng còn hành động thì ta chờ bàn.
Bởi vì họ nói không làm,
Chuyên môn chất gánh để làm khổ ta.
Họ làm mọi việc phô ra,
Để cho thiên hạ rõ mà lại sai.
Họ đeo hộp lớn kinh dài,
Mang tua áo lớn thẻ bài nghênh ngang.
Họ ưa cõi nhất đầu hàng,
Hội đường đầu ghế săn sàng đầu tiên.
Họ ưa được chào hỏi liên,
Ở nơi phố xá dọc biên đền thờ.
Không cho thiên hạ hững hờ,
Ta đây thông giới đều nhờ tiền nhân.
Gia tài bà góá họ san,*

*Lại còn giả bộ cầu kinh lâu giờ.
Những người như thế mất ơn,
Lại còn bị án nặng hơn muôn người.*

10- HAI ĐỒNG TIỀN NHỎ CỦA BÀ GÓA (Lc 21, 1-4)

*Hòm tiền dâng cúng đèn thờ,
Đặt ngay gần cửa ra vô thánh đường.
Chúa ngồi ngay cửa tiền đường,
Nhìn xem quan sát nhiều người cúng dâng.
Lắm người họ bỏ tiền vàng,
Xảy ra một cụ bà đang tới hòm,
Bỏ vào cửa cải bà gom:
Hai đồng tiền kẽm bà còn thế thôi.
Chúa liền nói lớn mấy lời:
“Bà này đã bỏ nhiều hơn mọi người.
Những người đã bỏ mới rồi,
Đều là giàu có, tiền lời còn dư.
Còn bà bỏ cả tiền tư,
Tiền này đáng giá cư của bà.*



11- TIÊN BÁO VỀ SỰ SỤP ĐỔ CỦA GIÊ-RU-SALEM (Lc 21, 5-19)

*Chúa rời khỏi điện bất ngờ,
Môn đồ ca tụng đèn thờ nguy nga.
Người liền nói với họ là:
“Anh em thấy sáng chan hòa phải không?”
Thật Thầy nói để anh thông:
“Tại đây đá chẳng còn chồng lên nhau,
Thầy đều sẽ bị phá mau”.
Ô-liu núi đá cùng nhau ngồi bàn,
Môn đồ hỏi Chúa khi giàn:
“Bao giờ điều đó phải cần xảy ra?
Và điểm báo ấy có xa?
Quang lâm ngày ấy đến ta lúc nào?*

* * *

*Đức Giê-su đáp coi chừng;
“Anh em đừng để người khùng lừa anh.
Vì nhiều người mạo thánh danh,
Ki-tô là hắn để anh mắc lừa,
Nhiều người bị gạt nhận bùa,
Rồi nghe giặc giã dây dưa các thành.
Xin đừng khiếp sợ chạy quanh,
Đó là sự khó xảy nhanh chớp lòe,
Dân này chống lại băng bè,*

*Dân hai nước cũng hầm hè chống nhau.
Thế rồi đói kém đến mau,
Tai ương động đất năm châu ngập tràn.
Những điều như thế mở màn,
Bấy giờ họ bắt nộp giàn mà xem.
Họ lùng họ giết anh em,
Vì Thầy họ mới ghét gièm các anh.
Nhiều người chết rất uy danh,
Bấy giờ có kẻ giả danh của Thầy.
Tôi nhân tràn ngập đất này,
Vì lòng họ đã hết đầy nhiệt tâm.
Những ai bên đỗ âm thầm,
Người này sẽ được Cha cầm kéo lên.*

* * *

*Khi người ta điệu anh ra,
Anh đừng lo nghĩ phải thưa nói gì.
Lúc này đã có Thánh Linh,
Người soi cho biết những gì nói đây.
Anh em bị nộp bị đầy,
Mẹ cha cũng nộp la rầy anh em.
Con cái chống đối ghét gièm,
Khiến cha mẹ chết không êm cuộc đời.
Vì Thầy anh bị người đồi,
Ghét ghen đủ thứ không nơi nương nhờ,
Nhưng ai bên đỗ đến nơi,
Người này được cứu thương nơi cõi trời.*

12- GIÊRUSALEM BỊ VÂY HẦM (Lc 21, 20-24)

*Khi anh thấy chốn đèn thờ,
Đạo binh các nước đang chờ phá tan.
Bấy giờ anh hãy biết rằng:
Thời gian khốc liệt của thành tối nay.
Những ai ở xứ Giu ôi³⁴,
Cùng nhau lên núi tránh nơi hoang tàn.
Những ai ngủ ở trong thành,
Rời đi nơi khác để thành bỏ không.
Những ai ở chốn hương thôn,
Chớ nên đi đến thành trong ngày này.
Những ngày báo oán xắp đây,
Đã từng báo trước trong đầy Thánh kinh.
Khốn cho những kẻ xắp sinh,
Những người con nhỏ đa mang khổ đói.
Những con khốn khó nhiều nơi,
Sẽ hòng giáng xuống trong con khốn này.
Dân thành ngã gục đầy thây,
Do gươm tàn phá đã gây kinh hoàng.
Nhiều người bị bắt khỏi thành,
Dân đi đầy ải lang thang nước người.
Những ngày báo oán các người,
Kéo dài tới lúc mãn thời ngoại bang.*

³⁴ Xứ Giudê

13- BÁO TRƯỚC NGÀY PHÁN XÉT CHUNG (Lc 21, 25-28)

Những ngày khốn khó ấy qua,
Mặt trời tối lại xem ra không ngày.
Mặt trăng cũng dứt sáng ngay,
Các sao sa xuống như bay liên hồi.
Bầu trời lay chuyển quá thôii,
Đó là chính dấu điềm trời báo tin.
Mọi người trên đất suy tim,
Ăn năn sám hối cầu xin an bình.
Con người ngự đến uy nghi,
Giá mây trời đón, cung nghinh lẫy lừng.
Loa thầm thiên sứ tung bùng,
Tập trung những kẻ đã từng xứng công.
Những ngày biến cố báo công,
Các người hãy ngẩng lên cao vui mừng.
Vì ơn cứu rỗi tung bùng,
Tỏa lan khắp chốn để cùng đón ơn.

14- DỤ NGÔN CÂY VÀ (Lc 21, 29-33)

Chúa ta kể dụ ngôn này:
Anh xem cây vả đến ngày nảy chồi,
Hiểu ngay mùa hạ đến nơi.
Thế rồi khi thấy nhiều nơi có điềm,
Hiểu ngay Nước Chúa gần kề.

*Thầy đây nói để anh nghe điều này:
Đời này sẽ chẳng qua ngay,
Trước khi có biến đổi thay thế tràn.
Đất trời cũng sẽ hủy tan,
Nhưng lời Thầy nói chẳng qua đâu mà.*

15- HÃY TỈNH THỨC VÀ CẦU NGUYỆN (Lc 21, 34-36)

*Anh em để ý canh phòng,
Đừng vì chè chén quên phòng tương lai.
Cũng đừng lo lắng tiền tài,
Mà quên hoạn nạn nó cài bên ta.
Nó như chiếc lưới lớn giăng,
Có ngày chụp xuống bất thần muôn dân.
Vậy anh tỉnh thức cầu van,
Để cho đủ sức vượt qua khổ đời.*

16- NHỮNG NGÀY SAU HẾT CỦA ĐỨC GIÊ-SU (Lc 21, 37-38)

*Mấy ngày Chúa ở gần đèn,
Ban ngày Chúa giảng trong đèn cho dân.
Đêm về ra núi ở gần,
Gọi là Ô-líu gần làng Bê-ta.
Sáng ngày Chúa lại đi ra,
Giảng trong đèn thánh cho dân Nước Trời.*

VI- CUỘC THƯƠNG KHÓ

1- ÂM MUỐU HẠI ĐỨC GIÊSU, GIUĐA TÌM CÁCH NỘP ĐỨC GIÊSU (Lc 22, 1-6)

*Đã gần đến lẽ Vượt qua,
Kinh sư, thương tế lại bàn mưu gian.
Họ tìm cách giết Chúa ta,
Nhưng lo dân chúng lộng hành nổi lên.
Sa-tan đã nhập vào tên,
Giu-đa, nên hắn nổi điên làm càn.
Hắn tìm cách nộp Chúa ta,
Cho hàng tư tế dân quân đèn thờ.*

2- CHUẨN BỊ ĂN LỄ VƯỢT QUA (Lc 22, 7-13)

*Đến ngày Lễ bánh không men,
Toàn dân làm tiệc giết chiên ăn mừng.
Phê-rô, Gio-án đi cùng,
Tim nai dọn chỗ lẽ mừng Vượt qua.
Chúa ta dặn các ông rằng:
“Tôi thành sẽ gặp một bà mảnh mai.
Bà mang vò nước trên vai,
Cứ theo bà đó chẳng sai trêch đường.
Người ta sẽ chỉ một nơi,
Phòng cao thoáng mát dọn nơi lẽ mừng”.
Hai ông đi tới đường cùng,*

*Thầy y lời Chúa đã từng báo qua.
Các ông dọn tiệc Vượt qua,
Thầy trò ăn lê bằng an vui mừng.*

3- ĂN LÊ VƯỢT QUA, LẬP BÍ TÍCH THÁNH THẾ (Lc 22, 14-20)

*Đang trong bữa tiệc lê mừng,
Chúa ta nâng bánh cao chung lời cầu.
Ý trao môn đệ nhiệm mầu:
“Cầm ăn, đây bánh cao sâu Mình Thầy”.
Rồi Người cầm chén rượu đầy,
Trao môn đệ nói: “Và đây chén này,
Uống đi, vì máu của Thầy,
Máu Giao ước đổ cứu lây muôn người”.
Giờ đây đến lúc đến thời:
Từ nay Thầy chẳng còn mời uống nho.
Đến ngày Thầy với cả trò,
Uống chung rượu mới vườn nho Cha Thầy.*



4- CHÚA BÁO GIU-ĐÀ SẼ NỘP THẦY (Lc 22, 21-23)

*Chiều hôm với nhóm mười hai,
Đang khi dùng bữa Chúa khai mào rằng:
“Một người trong số các anh,
Tính đem nộp Chúa cho hàng Pha-ri”.
Mọi người ai nấy xầm xì:
“Lạy Thầy điều đó ai chi dám làm?”
Chúa rằng: “Kẻ đó gân anh,
Nó chung chấm dĩa ăn nhanh với Thầy,
Đó là kẻ sẽ nộp Thầy.
Con Người phải chết là Thầy chứ ai?
Để lời Kinh thánh khỏi sai,
Khốn thay cho kẻ nộp Ngài gian manh!*

5- KẺ LÀM ĐẦU PHẢI HẦU THIÊN HẠ (Lc 22, 24-27)

*Môn đồ tranh luận ai to,
Chúa ta liền gọi các ông mà rằng;
Anh em sống giữa trần gian,
Anh em hãy biết cách mà tu thân.
Đứng đầu cai trị chúng nhân,
Họ dùng quyền thế dụ dân theo mình.
Anh em làm thế không đành,*

*Ai người đứng nhất phải giành phục ngay.
Làm tôi phục vụ quý thay!
Đó là phúc lớn của Thầy, anh em.
Gương Thầy phục vụ hãy xem,
Thầy đây chẳng đến để em, anh hâu.
Nhưng là phục vụ đi đâu,
Và dâng mạng sống để thâu linh hồn.*

6- PHẦN THƯỞNG DÀNH CHO TÔNG ĐỒ (Lc 22, 28-30)

*Anh em bỏ hết theo Thầy,
Lúc vui, lúc khổ bao ngày đau thương.
Anh em sẽ được ban ơn,
Hưởng tòa Thiên quốc yêu thương trên trời.
Anh em sẽ được Ta mài,
Ngôi tòa phán xét các người It-ran.*

7- ĐỨC GIÊ-SU BÁO PHÊ-RÔ SẼ CHỐI THẦY (Lc 22, 31-34)

*Si-mon môn đệ của Ta,
Ra công gắng sức theo Ta suốt đời.
Nhưng anh cũng bị tơi bời,
Vì ma quỷ phá cuộc đời của anh.
Nó sàng, nó lọc các anh,*

Nhưng Thầy cầu nguyện để anh vỗng lòng.
 Phê-rô thưa lại tự lòng:
 Chúa ơi, con săn bị còng bị giam,
 Vào tù ra khám cũng cam!
 Chúa liền khích lệ khuyên răn mấy lời:
 “Này anh hăng hái nghe lời,
 Đêm nay gà gáy ba hồi chưa xong,
 Anh đây đã chối khỏi lòng,
 Người Thầy gắn bó tấm lòng bấy lâu.
 Rồi anh chẳng chối cho mau,
 Nhưng ba lần chối mới đau lòng Thầy.



8- GIỜ CHIẾN ĐẤU QUYẾT LIỆT (Lc 22, 35-38)

Rồi Người nói với các ông:
 Thầy sai các chú đi rong đường trường,
 Không tiền, không bị, không rương,
 Anh em có thiếu vất vương không nào?
 Các ông đáp lại: “Không sao”.
 Nhưng giờ ai có bì bao, tiền tài,
 Hãy đem theo sát các ngài,
 Cả gươm cả giáo cũng cài bên hông.

*Üng lời Kinh thánh đã thông:
“Người ta liệt Chúa vào vòng tội nhân”.
Các ông thưa Chúa ta rằng;
“Ở đây có sẵn hai thanh gươm rồi”.
Chúa rằng: “Đã đủ gác rồi”.*

9- TẠI NÚI Ô-LIU (Lc 22, 39-46)

*Thầy trò lên núi Ô-liu,
Nơi yên, thanh vắng gió hiu hiu chiều.
Môn đồ cùng Chúa kinh chiều,
Chúa khuyên hãy khấn kinh chiều cho siêng.
Anh em hãy khấn nguyện liên,
Khỏi sa cám dỗ nó liền bên ta.
Rồi Người đi cách quãng xa,
Ném chừng hòn đá sê ra tới Người.
Người cầu khấn nguyện Chúa Trời,
Lạy Cha: “Nếu muốn cất rời khỏi con,
Chén làm cay đắng đời con,
Nhưng xin ý Chúa vuông tròn tốt hơn”.
Bấy giờ thần sứ từ trời,
Hiện ra yên ủi để Người bớt lo.
Máu Người pha với mồ hôi,
Nhỏ rơi xuống đất mùi hôi tội đời.
Nguyễn cầu vừa dứt hết lời,
Người đi đến chỗ mấy người và khuyên:*

*“Anh em hãy dậy nguyện liên,
Kéo sa cám dỗ quý liên quấy rầy.*

10- ĐỨC GIÊ-SU BỊ BẮT (*Lc 22, 47-53*)

*Giu-đa nhẹ bước tiến vào,
Cùng đi với hắn có đoàn lính theo.
Chúng mang gậy gộc gươm đao,
Chúng người thương tế bảo sao nghe liền.
Giu-đa cho dấu rõ hiền,
“Tôi hôn ai hãy bắt liền mang đi,
Các anh trói lấy tức thì,
Dẫn về trụ sở pháp đình của dân”.
Giu-đa tiến đến sát gần,
Hắn chào hôn Chúa giả đần quý thương.
Chúa liền chào hắn yêu thương,
Rồi Người bảo hắn thân thương có tình:
“Con làm như ý đã trình”.
Rồi Người bị bắt, về dinh pháp đền.
Một người trong nhóm nóng lên,
Rút gươm chém đứt tai tên lính hầu.
Đức Giê-su bảo như sau:
“Anh kia hãy bỏ gươm mau chờ dùng”.
Tiếp lời với bọn lính khùng;
“Ngươi đem gậy gộc đi cùng tấn công,
Hằng ngày tôi giảng đát đồng,*

*Sao không bắt lấy lại trông giờ này.
 Nhưng toàn việc xảy trùng ngày,
 Sứ ngôn đã nói trình bầy năm xưa".
 Và rồi môn đệ trốn thưa,
 Chẳng còn ai đứng như xưa gần Thầy.*



11- PHÊ-RÔ CHỐI THẦY (Lc 22, 54-65)

*Phê-rô ngồi trước dinh Cai,
 Nữ tỳ liền đến chê bai ông rằng:
 "Bác này thuộc nhóm đó chăng?
 Giê-su Na-gét đang cảng lúc này"³⁵.
 Ông liền chối phắt: "Không hay".
 Rồi đi ra cổng gấp đầy tớ khai:
 "Giê-su thuộc nhóm ông này".
 Phê-rô thề thốt: "Không hay chút nào".
 Một hồi lại có người vào,
 Nói rằng: "Bác quả thân hào của ông,*

³⁵ Quan Philatô

Cứ lời bác nói đều thông”.
Phê-rô chối quyết: “Tôi không biết Ngài”.
Tức thì gà gáy inh tai,
Phê-rô nhớ lại lời Ngài nói xưa:
“Trước gà gáy đã chối bùa”.
Ông ra khóc lóc quyết chữa xin tha,
Những người gác Chúa đi ra,
Đánh Người nhạo báng bung ra nhiều lời.
Chúng liền bịt mắt đố Người :
Xem ai đã đánh Chúa nỡ mắt Người.

12- ĐỨC GIÊ-SU RA TRƯỚC THƯỢNG HỘI ĐỒNG (Lc 22, 66-71)

Trời vừa hừng sáng phía đông,
Mục kỳ, thượng tế kinh thông họp bàn.
Họ đưa Người trước dinh bàn,
Phạm nhân Giê-sú tội can thế nào?
Cai-pha hỏi Chúa anh sao?
Phải là Đấng cứu đồng bào chúng ta?
Người thưa: “Tôi có nói ra,
Các ông cũng chẳng nhận ra điều này,
Tôi mà hỏi lại các ngài,
Các ngài cũng chẳng đáp vài lời Tôi.
Nhưng nay Tôi nói ý Tôi:
Chẳng bao lâu nữa chính Tôi sẽ về,

*Chốn trời cao thẳm linh thiêng,
Ngự bên hữu Chúa chí thiêng tốt lành”.
Mọi người liền hỏi lại rằng:
Vậy ông Con Chúa toàn năng phải không?
“Đúng như các vị nói xong”.
Cai-pha lên tiếng noi công rõ ràng:
“Lời ông lên án vừa loan.
Chúng ta đã có án loan rõ ràng.
Cứ lời hắn nói án thành,
Người này phải giết nói càn lồng ngôn”.*

13- ĐỨC GIÊ-SU RA TRƯỚC TỔNG TRẦN PHI-LA-TÔ (Lc 23, 1-7)

*Chúa ta trước Tổng Phi-la,
Người ta tố cáo Chúa ta thế này:
Người này sách động dân ngay,
Lại khuyên dân chúng bỏ ngày thuế dân.
Lại còn xưng đế xưng vua,
Lại xưng Con Chúa toàn năng trên Trời.
Phi-la nói lại với Người:
“Vậy ông là Chúa dân người It-ran”.
Ngài liền đáp lại ông ta:
“Đúng như Tổng trấn nói ra vừa rồi”.
Phi-la nói với bầy tôi:
“Thẩm quan chẳng thấy lỗi thôi tội gì.*

Ông ta chẳng có tội gì”.
Mọi người không chịu nghe gì nơi quan.
Khang khăng một mực vu oan:
Ông này xúi dục người dân làm càn.
Lại còn sách động dân lành,
Trốn sưu, bỏ thuế nộp dành nhà vua.
Phi-la sẽ gửi Hê-rô,
Vì ông có mặt thủ đô hiện thời”.

14- ĐỨC GIÊ-SU TRƯỚC HÊ-RÔ-ĐÊ (Lc 2, 8-12)

Hê-rô mừng lăm thấy Người,
Vì nghe họ nói về Người đã lâu.
Vua mong phép lạ từ lâu,
Muốn Người làm tại địa đầu Giê-ru.
Vua liền hỏi Chúa êm ru,
Nhưng Người không nói bở xung lời nào.
Hê-rô cùng bọn lính vào,
Hùa nhau khinh để tự hào mình khôn,
Mặc cho mâu áo ít khôn,
Trả về chủ cũ là ông Phi-la.
Từ ngày hôm đó Phi-la,
Trở nên thân thiện với vua Hê-rô.

15- ĐỨC GIÊ-SU LẠI RA TRƯỚC MẶT PHI-LA (Lc 23, 13-25)

*Phi-la tập họp đông người,
Kinh sư, thương tế nhiều người trong dân,
Ông ta nói với cộng đoàn:
“Ta không thấy kẻ này mang tội gì.
Hê-rô cũng chẳng thấy gì,
Nên ta cho đánh túc thì rồi tha”.*

*Hàng năm vào dịp Vượt qua,
Phi-la quen thói cho tha một người.
Năm nay cũng thả một người:
Một là Ba-rá giết người trong dân,
Hai là Giê-sú vô can,
Trong hai người ấy phải tha người nào?
Toàn dân la lớn ôn ào:
“Tha Ba-rá giết anh hào Giê-su”.*

*Ta đâu có thấy Giê-su,
Mắc vào tội lỗi luật chung cộng đoàn.
Nhưng dân lại cứ hò la:
“Đóng đinh thập giá đại ca nói nhiều”.*

*Phi-la sợ loạn đủ điệu,
Nên tha Ba-rá trao liều Giê-su.
Để cho họ giết trả thù,
Thế nên dân chúng vui mừng như điên.*

16- TRÊN ĐƯỜNG LÊN NÚI SỌ (Lc 23, 26-32)

*Trên đường đi đến Gôl-gô,
Họ hò họ hét họ hô dậy trời.
Chúa ta vai vác khổ đời,
Thấy Người sức yếu khó rời đi lên.
Chúng liền ra lệnh người Rên³⁶,
Si-mon tên thật đi lên giúp Người.
Ông ta vác giúp giá Người,
Đi ngay cạnh Chúa để Người đi không.
Trên đường Chúa gặp người đồng,
Những người phụ nữ khóc ròng vì thương.
Chúa liền nói họ thân thương:
“Chị em chớ khóc chớ thương Người này,
Nhưng nên thương khóc dân này,
Khóc cho số phận khổ đầy về sau.
Dân này sẽ bị khổ đau,
Bắt đi đầy ải khổ đau nhiều đời”.
Tới khi họ khóc lên lời:
“Hỡi đồi, núi đá, biển khơi nghe đây:
Hãy mau phủ lấp dân này,
Để cho chúng chết bõ ngày vô ơn.
Cây xanh còn bị cất ơn,
Cây khô, cây héo cất ơn chừng nào!”
Người ta cũng dẫn lên trao,
Hai người trộm cướp để vào đóng đinh.*

³⁶ Người Kirinê



17- ĐỨC GIÊ-SU BỊ ĐÓNG ĐINH VÀO THẬP GIÁ (*Lc 23, 33-34*)

*Đến nơi núi sọ đầy người,
Họ đem đóng Chúa treo Người trên cây,
Với hai tay trộm phanh thây,
Ở trên thập giá với đầy đau thương.
Nhiều người đứng đó xót thương,
Còn người độc ác chẳng vương chút tình.
Ban chiêu đã ngả bóng ngang,
Chúa ta kêu lớn vang ra trời trời;
“Lạy Cha Chúa Cả trên trời,
Xin Cha tha thứ những người quanh đây,
Vì lầm chẳng biết việc này”.
Đoạn rồi lính tráng canh Thầy bàn nhau:
Họ chia áo xống rất mau,
Rút thăm trúng số lấy mau phần mình.*

18- ĐỨC GIÊ-SU BỊ NHỤC MẠ (Lc 23, 35-38)

*Trên đâu có bảng ghi danh,
“Giê-su vua Thái” rõ ràng trên cao.
Chúng dân đứng đó nhìn cao,
Mấy nhà thủ lãnh vẻ cao kiêu kỳ,
Nói lời khích bác thị phi:
Cứu người hãy cứu mình đi xem nào!
Nếu ông là Đấng Ki-tô,
Hãy rời thập giá để cho coi nào!
Quân nhân cũng nhạo thêm vào,
Chúng đem mật đắng ẩn vào miệng Người.*

19- NGƯỜI GIAN PHI XÁM HỐI (Lc 23, 39-43)

*Một trong hai kẻ tội nhân,
Cùng treo thập giá thân trần trên cây.
Hắn buông lời xỉ vả Thầy:
“Nếu là Cứu Chúa xuống đây cứu đời,
Xuống ngay thập giá khổ đời,
Cứu ông cứu cả chúng tôi khỏi đây”.
Tên kia mắng nó: “Láo bay,
Chúng ta chịu thế thật đầy xứng công.
Còn Ngài đâu có thông công,
Làm nên tội ác chống ông Chúa Trời.
Lạy ông lên chốn Nước Trời,*

*Xin ông nhớ đến chúng tôi nơi này".
Chúa ta phán với anh này;
"Hỡi anh ngay buổi hôm nay trên trời,
Ngươi cùng hưởng phúc Nước Trời,
Với Ta với cả Thiên trùi thiêng cung".*

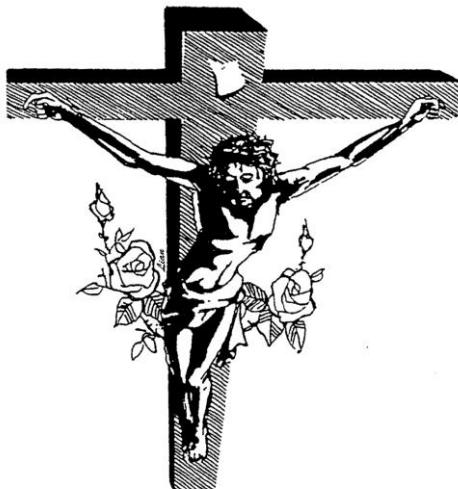
20- ĐỨC GIÊ-SU TRÚT HƠI THỞ CUỐI CÙNG (Lc 23, 44-46)

*Vào giờ thứ sáu ban chiều,
Mặt trời biến mất ánh thiêu tiêu tan,
Tôi tăm che khắp trần gian,
Màn che, bức trường đài gian thánh đường,
Xé ngay chính giữa một đường,
Chúa Con lớn tiếng hướng trời kêu Cha:
"Lạy Cha xin phó cho Cha,
Linh hồn yêu quý Con Cha chí lành".
Đoạn Người tắt thở bình an.
Mọi người nhìn ngắm ngỡ ngàng đau thương.*

21- SAU KHI ĐỨC GIÊ-SU TẮT THỞ (Lc 23, 47-49)

*Nhìn xem sự việc xảy ra,
Sĩ quan đại úy phát ra những lời;
"Hát ca Thiên Chúa trên trời,*

*Người này công chính từ trời xuống đây".
Dám dông tu tập nơi này,
Trở về đầm ngực tò bầy ăn năn.
Từ xa có mấy chư bà,
Những người quen Chúa âm thầm suy tôn.*



22- AN TÁNG ĐỨC GIÊ-SU (*Lc 23, 50-56*)

*Chiều về có bác giàu sang,
Giu-se tên gọi quán làng A-ri³⁷,
Môn đồ của Chúa thường khi,
Đến xin Tống trấn nhận thi hài Người.
Về an táng dạ thánh thơi.
Phi-la ra lệnh trao Người cho ông.*

³⁷ Thành Arimathê

Thỏa lòng mong ước đợi trông,
 Thi hài nhận được sương lòng biết bao.
 Xác Ngài vải tốt liệm vào,
 Đặt vô mộ đá cương bao phủ ngoài.
 Ông lăn tảng đá to dài,
 Che mồ cửa lại khoan thai trở về.
 Có vài phụ nữ đứng bên,
 Ngắm nhìn mộ chí tú bè khẩn trương.
 Ra về chuẩn bị dầu thơm,
 Mai ngày viếng mộ xúc thơm xác Người.



VII- SAU PHỤC SINH

1- NGÔI MỘ TRỐNG (Lc 24, 1-12)

Sớm ngày thứ nhất trong tuần,
 Hai bà đem thuốc viếng thăm xác Thầy,
 Tới nơi tảng đá cửa mồ,
 Đã vân ra cạnh, cửa mồ trống trơn.
 Bước vào mộ chí trống không,
 Xác Thầy chẳng thấy tâm hồn xốn xang.
 Nhưng kìa xuất hiện hai chàng,

Áo quần trǎng toát sáng choang mặt trời.
Hai bà hoảng sợ nghẹn lời!
Sứ thần lên tiếng mấy lời yên tâm:
“Các bà tìm kiếm Chúa ta,
Chúa ta sống lại rời xa huyệt mộ.
Hãy về báo lại môn đồ,
Loan tin Chúa sống tới muôn ngàn đời.
Môn đồ cũng chẳng tin lời,
Coi đây một truyện đùa chơi tâm phào.
Mấy bà tên thật đã phao,
Ma-ri Mac-đá Chúa cho khỏi tà,
Gio-an vợ của Chu-sa³⁸,
Quản kho Hê-rốt vua thành Ga-la³⁹,
Lại còn Ma-rí một bà,
Mẹ ông Gia-cố em là Gio-xê⁴⁰.
Còn nhiều bà khác không tên,
Các bà theo Chúa đi lên từ đầu,
Giúp bao tiền của ban đầu,
Lo cho việc giảng ban đầu Phúc âm.
Phê-rô ngồi đứng chẳng an,
Chạy ra mờ chí trông quan thế nào?
Thấy khăn liệm xác không vào,
Trở về sững sốt lòng bao nghi ngờ.

³⁸ Bà Gioanna vợ Chusa

³⁹ Xứ Galilêa

⁴⁰ Ông Giacôbê hậu có em là Gioxê con bà Maria

2- ĐỨC GIÊ-SU HIỆN RA VỚI HAI MÔN ĐỆ TRÊN ĐƯỜNG ĐI E-MAU (Lc 24, 13-35)

*Cùng ngày hôm ấy có hai,
Môn đồ của Chúa triển khai hành trình,
Đi về quê cũ thăm làng,
Tên làng E-máu cách xa Giê-ru.
Họ bàn kháo truyện Giê-su,
Phục sinh, hiển hiện chung tư nhiều lần.
Đang đi trò chuyện không an,
Chúa ta hiện đến đồng hành trấn an.
Nhưng không ai biết Chúa ta,
Nghĩ rằng một khách đồng hành lạ xa.
Chúa liền lên tiếng hỏi rằng:
“Các anh trao đổi bao là chuyện hay,
Có gì gây cấn không may?
Mà sao nét mặt buồn thay khác thường!”
Một trong hai chú lên lời:
“Hắn ông duy nhất là người không hay,
Những điều mới xảy gần đây,
Tại thành Giê-rút mấy ngày đã qua?”
Chuyện gì hãy kể sơ qua:
“Chuyện ông Giê-sú trong thành Giê-ru.
Ông là ngôn sứ đầy uy,
Nói năng hành động có uy có quyền.
Thế mà thượng tế chính quyền,
Xét người án tử, tuyên truyền trong dân,*

*Chúng tôi hy vọng thánh danh,
Quyền năng Thiên Chúa cứu dân tộc ta.
Nhưng ông sống lại hiện ra,
Người ta đồn thổi loan ra đó đây.
Mấy bà sáng sớm cho hay:
Ra ngoài viếng mộ không hay xác Ngài.
Mộ thì để trống với vài,
Khăn tang cuộn lại để ngay nơi đâu.
Còn Người chẳng thấy ở đâu.
Bấy giờ Chúa nói rõ đâu rõ đuôi:
“Các anh chẳng hiểu đâu đuôi,
Thánh kinh, ngôn sứ nói rồi nhiều nơi:
Con người phải chịu khổ đời,
Kinh sư thương tế ghét Người gớm ghê.
Họ tìm cách giết thỏa thuê,
Chết đi sống lại trở về vinh quang”.
Đi gần tới chỗ vào làng,
Chúa vờ đi nữa không màng tới nơi.
Họ liền xin Chúa nghỉ nơi,
Ánh chiều đã gác ngang đồi báo đêm.
Xin Ngài trú tạm qua đêm,
Nghỉ nơi dưỡng sức qua đêm sẽ về.
Cơm chiều chủ khách ngồi kê,
Chúa cầm lấy bánh và ve dâng lời,
Bé ra phân phát mọi người.
Họ liền mở mắt nhận Người Chúa Ta.
Chúa liền biến mất đi ra,
Họ liền lên tiếng nói ra điều này:*

*“Sao ta chẳng nóng lên ngay,
Trên đường Ngài nói những bài Thánh Kinh?”
Họ liền trở lại đế kinh,
Kể cho môn đệ thật nhanh những điều,
Hai người đã gặp ban chiêu.
Môn đồ cũng kể mấy điều xảy ra:
Chúa ta sống lại rõ ràng,
Hiện ra với cả trưởng nhà Phê-rô.*

3- ĐỨC GIÊ-SU HIỆN RA VỚI CÁC TÔNG ĐỒ (Lc 24, 36-43)

*Môn đồ tụ tập trong nhà,
Chúa ta xuất hiện giữa nhà các ông.
Chúa ban phúc các ông,
Môn đồ hết vía hết hồn tưởng ma.
Nhưng Người nói lại mà rằng:
Anh em hoảng hốt sợ Ta quá mà!
Thầy đây chờ sợ hoảng la,
Hãy nhìn coi kỹ tay chân của Thầy,
Ma đâu có thịt như Thầy.
Các ông mừng quá còn đây nghi nan.
Người liền hỏi; “Có gì ăn?”
Họ đưa đến Chúa một khoanh cá lùi.
Người ăn trước mặt ngon bùi,
Các ông đứng ngắm lòng vui xiết mừng.*



4- NHỮNG LỜI CHỈ BẢO SAU HẾT CHO CÁC TÔNG ĐỒ (Lc 24, 44-48)

*Đoạn Người nói với họ rằng:
Khi còn ở với các anh cõi trần,
Thầy đây nói hết tâm tình,
Kể từ Mô-sé, Thánh kinh các thời,
Đều minh chứng nói cuộc đời,
Con Người, Cứu Chúa vào thời viếng thăm:
Người ta ghét Chúa rất căm,
Bày mưu giết chết bõ căm hờn Người.
Nhưng Người sống lại lên trời.
Anh em còn lại trần đời ít lâu.
Hãy lo rao giảng năm châu,
Để cho mọi nước mọi châu biết Thầy.
Các anh làm chứng về Thầy.
Rồi Thầy sai Đáng ban đầy thánh ân.
Anh em cứ ở trong thành,
Tới khi Đáng đến chúc lành ban ơn.*

5- ĐỨC GIÊ-SU ĐƯỢC RUỚC LÊN TRỜI (Lc 24, 50-53)

*Chúa, môn đệ đến Bê-ta,
Người giơ tay chúc phúc lành các ông.
Đang khi chúc phúc các ông,
Người nâng lên khỏi đì thông về trời.
Môn đồ cúi bái lạy Người,
Trở về Giê-rút lòng phơi phới mừng.
Hằng ngày ở lại cùng chung,
Trong đèn thánh Chúa chúc mừng Chúa ta.*





MỤC LỤC

Lời nói đầu	<i>trang</i>	07
Lời tựa		11
I. THỜI THOẤU:		12
Ông Gioan Tẩy Giả và Đức Giê-su sinh ra, sống ẩn dật.		
DOẠN I- Tin Mừng Thánh Luca gồm 80 câu có 5 đề mục.		
DOẠN II- Tin Mừng Thánh Luca gồm 52 câu có 3 đề mục.		
II- ĐỨC GIÊ-SU CHUẨN BỊ THI HÀNH SỨ MỆNH		29
DOẠN III- Tin Mừng Thánh Luca gồm 38 câu có 2 đề mục.		
DOẠN IV- Tin Mừng Thánh Luca gồm 44 câu có 5 đề mục.		
III- ĐỨC GIÊ-SU RAO GIẢNG TẠI MIỀN GA-LI-LE		37
DOẠN V- Tin Mừng Thánh Luca		

gồm 39 câu có 5 đề mục.

ĐOẠN VI- Tin Mừng Thánh Luca
gồm 49 câu có 9 đề mục.

ĐOẠN VII- Tin Mừng Thánh Luca
gồm 50 câu có 5 đề mục

ĐOẠN VIII- Tin Mừng Thánh Luca
gồm 56 câu có 7 đề mục

ĐOẠN IX- Tin Mừng Thánh Luca
gồm 62 câu có 9 đề mục

IV- ĐỨC GIÊ-SU LÊN GIÊ-RU-SA-LEM 84

ĐOẠN X- Tin Mừng Thánh Luca
gồm 42 câu có 6 đề mục

ĐOẠN XI- Tin Mừng Thánh Luca
gồm 54 câu có 8 đề mục

ĐOẠN XII- Tin Mừng Thánh Luca
gồm 59 câu có 6 đề mục

ĐOẠN XIII- Tin Mừng Thánh Luca
gồm 35 câu có 6 đề mục

ĐOẠN XIV- Tin Mừng Thánh Luca
gồm 35 câu có 7 đề mục

ĐOẠN XV- Tin Mừng Thánh Luca
gồm 32 câu có 3 đề mục

ĐOẠN XVI- Tin Mừng Thánh Luca
gồm 31 câu có 4 đề mục

ĐOẠN XVII- Tin Mừng Thánh Luca
gồm 37 câu có 5 đề mục

ĐOẠN XVIII- Tin Mừng Thánh Luca
gồm 43 câu có 8 đề mục

ĐOẠN XIX- Tin Mừng Thánh Luca
gồm 48 câu có 5 đề mục

**V- ĐỨC GIÊ-SU RAO GIẢNG TẠI
GIÊRUSALEM 149**

ĐOẠN XX- Tin Mừng Thánh Luca
gồm 47 câu có 6 đề mục

ĐOẠN XXI- Tin Mừng Thánh Luca
gồm 38 câu có 7 đề mục

VI- CUỘC THƯƠNG KHÓ 165

ĐOẠN XXII- Tin Mừng Thánh Luca
gồm 71 câu có 11 đề mục

ĐOẠN XXIII- Tin Mừng Thánh Luca
gồm 56 câu có 10 đề mục

VII- SAU PHỤC SINH 183

ĐOẠN XXIV- Tin mừng Thánh Luca
gồm 53 câu có 5 đề mục.



TIN MỪNG theo THÁNH LU-CA

Diễn thoại

Chịu trách nhiệm xuất bản: Quang Thắng

Biên tập nội dung: Hà Linh

Sửa bản in: Minh Thư

Bìa: Lian, Iphan

In 1000 bản khổ 14x20cm tại Cty CPTM

Nhật Nam 006 lô F CCKCN Tân Bình, Tân Phú, TP. HCM

Số ĐK kế hoạch xuất bản:

658-2011/ CXB/ 26-26/ PĐ

Cục xuất bản ký ngày 27/6/2011

In xong và nộp lưu chiểu tháng 8/2011

